

Số:188a/KH-THLL

Uông Bí, ngày 28 tháng 9 năm 2021

## **ĐIỀU CHỈNH KẾ HOẠCH GIÁO DỤC NHÀ TRƯỜNG - HỌC KÌ I** **Năm học 2021-2022**

### **I. CĂN CỨ XÂY DỰNG KẾ HOẠCH**

Căn cứ Chương trình GDPT hiện hành đối với cấp tiểu học ban hành kèm theo Quyết định số 16/2006/QĐ-BGDĐT ngày 05/5/2006 của Bộ GDĐT;

Căn cứ Thông tư số 32/2018/TT-BGDĐT ngày 26/12/2018 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về Ban hành Chương trình Giáo dục phổ thông 2018;

Căn cứ Công văn số 3636/BGDĐT- GDTH ngày 26 tháng 08 năm 2021 của Bộ Giáo dục & Đào tạo về việc hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ giáo dục tiểu học năm học 2021-2022;

Căn cứ Công văn số 2345/BGDĐT-GDTH ngày 07/6/2021 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc “Hướng dẫn xây dựng kế hoạch giáo dục của nhà trường cấp tiểu”;

Căn cứ Công văn số 871/PGD&ĐT ngày 16/8/2020 của phòng Giáo dục và Đào tạo Uông Bí về việc “Hướng dẫn thực hiện khung kế hoạch thời gian năm học 2021 - 2022”;

Căn cứ công văn số 3799/BGDĐT-GDTH ngày 01/9/2021 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc “Thực hiện kế hoạch giáo dục đối với lớp 5 đáp ứng yêu cầu Chương trình Giáo dục phổ thông 2018”;

Căn cứ công văn số 966/HD-PGDĐT, ngày 10 tháng 9 năm 2021 “V/v Thực hiện nhiệm vụ giáo dục tiểu học năm học 2021- 2022” của phòng Giáo dục và Đào tạo thành phố Uông Bí;

Căn cứ Công văn số 871/PGD&ĐT ngày 16/8/2020 của phòng Giáo dục và Đào tạo Uông Bí về việc “Hướng dẫn thực hiện khung kế hoạch thời gian năm học 2021 - 2022”;

Căn cứ công văn số 3969/BGDĐT-GDTH ngày 10/9/2021 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc “V/v hướng dẫn thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông cấp tiểu học năm học 2021-2022 ứng phó với dịch Covid-19 ”;

Căn cứ công văn số 1014/PGDĐT ngày 21/9/2021 của Phòng Giáo dục và Đào tạo về việc “V/v hướng dẫn thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông cấp tiểu học năm học 2021-2022 ứng phó với dịch Covid-19 ”;

Căn cứ vào kết quả đạt được từ năm học 2020 - 2021 và tình hình thực tế của nhà trường trong năm học 2021 - 2022.

Trường tiểu học Lê Lợi điều chỉnh Kế hoạch giáo dục nhà trường, tổ chức triển khai dạy học từ lớp 1 đến lớp 5 năm học 2021 - 2022 như sau.

## **II. ĐIỀU KIỆN THỰC HIỆN CHƯƠNG TRÌNH NĂM HỌC 2021-2022**

### **1. Đặc điểm tình hình kinh tế, văn hóa, xã hội địa phương**

Phường Quang Trung được thành lập trên cơ sở Quyết định số 03/CP ngày 03/01/1981 của Hội đồng Bộ trưởng (nay là Chính phủ) và Quyết định số 309/TL-UB ngày 01/07/1981 của UBND tỉnh Quảng Ninh về chuyển các đơn vị hành chính, tiểu khu thuộc thị xã Uông Bí (nay là thành phố) thành phường. Đất đai, công đồng, dân cư, các thiết chế văn hóa xã hội, tổ chức Đảng, chính quyền, Mặt trận tổ quốc và các đoàn thể nhân dân được xác định và tổ chức trên địa giới tạo nên diện mạo và nội lực của phường Quang Trung. Phường Quang Trung có diện tích 21,8 km<sup>2</sup> và có 03 dân tộc sinh sống là dân tộc Kinh, Tày, Hoa; trong đó dân tộc Kinh chiếm đa số là 99,7%.

Quang Trung là phường trung tâm kinh tế, văn hóa của Thành phố, có diện tích tự nhiên 14,02 km<sup>2</sup>, được chia thành 13 khu dân cư với 86 Tổ dân, có 6.000 hộ dân, với dân số 23.253 người.. Với vị trí thuận lợi về giao thông thủy, bộ, đặc điểm phong phú về địa lý, phường Quang Trung có nhiều tiềm năng phát triển kinh tế đa dạng. Với sự nỗ lực của Đảng bộ và nhân dân phường, Quang Trung đang nhanh chóng trở thành địa bàn trung tâm về kinh tế, văn hóa. Hệ thống chính trị từ phường đến cơ sở ngày càng vững mạnh; kinh tế ổn định, liên tục đạt mức tăng trưởng khá cao so với mặt bằng chung của thành phố; trật tự an toàn xã hội được đảm bảo, quốc phòng - an ninh được giữ vững; tư tưởng, đời sống của nhân dân ngày càng được nâng cao, an sinh xã hội được đảm bảo. Đảng bộ và nhân dân toàn phường đoàn kết, có trình độ dân trí, ý thức đô thị khá cao

### **2. Đặc điểm tình hình nhà trường năm học 2021-2022**

#### **2.1. Đặc điểm học sinh của trường**

Nhà trường tổ chức các lớp học đảm bảo đúng quy định của Điều lệ trường Tiểu học ban hành kèm theo Thông tư số 28/2020/TT-BGDĐT ngày 04/9/2020 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục. Tuy nhiên về sĩ số học sinh/lớp còn đông, trung bình số học sinh hiện nay là 45 hs/lớp chưa đảm bảo theo quy định là 35 hs/lớp.

Năm học 2020 - 2021, chất lượng giáo dục đảm bảo ổn định và được nâng cao; học sinh được đánh giá hoàn thành chương trình lớp học là 1348/1353 học sinh đạt 99.6% , học sinh hoàn thành chương trình Tiểu học là 257/257 học sinh đạt 100%.; học sinh được đánh giá về năng lực và phẩm chất đạt 99.6%, học sinh được khen thưởng là 1109/1353 học sinh đạt 82% (học sinh hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ học tập và rèn luyện/Học sinh xuất sắc: 644/1353 học sinh đạt 48%, học sinh được khen từng mặt/Học sinh Tiêu biểu là 465/1353 học sinh đạt 34%).

Tổ chức thực hiện dạy học được cho 100% học sinh toàn trường được học 2 buổi/ngày, học sinh bán trú chiếm 86,8%. Các em học sinh chăm ngoan, có ý thức rèn luyện, thi đua trong học tập, tích cực học tập và rèn luyện, hăng say tham gia các hoạt động tập thể. Bên cạnh các môn học bắt buộc và tự chọn, nhà trường còn tổ chức dạy tăng cường các môn học bồi dưỡng Toán, Tiếng Việt, giáo dục kỹ năng sống, tiếng Anh tự chọn cho lớp 1, 2 và Tiếng Anh có yếu tố nước ngoài cho học sinh lớp 3,4,5.



<b>Khối 3</b>	<b>275</b>	<b>146</b>	<b>1</b>	<b>7</b>	<b>0</b>	<b>0</b>	<b>0</b>	<b>1</b>	<b>2</b>	
4A1	46	21	0	3	0	0	0	2	0	
4A2	44	23	0	1	0	0	0	0	0	
4A3	52	30	0	0	0	0	0	0	0	
4A4	47	21	0	0	0	0	0	0	1	
4A5	45	18	1	1	0	0	0	0	0	Dân tộc Dao
4A6	46	24	1	1	0	0	0	0	0	Dân tộc Tày
4A7	41	17	1	1	0	0	0	0	1	Dân tộc Hán
<b>Khối 4</b>	<b>321</b>	<b>154</b>	<b>3</b>	<b>12</b>	<b>0</b>	<b>0</b>	<b>0</b>	<b>2</b>	<b>2</b>	
5A1	41	18	0	4	0	0	0	0	0	
5A2	50	19	1	1	0	0	0	2	0	Dân tộc Hoa
5A3	44	20	0	1	0	0	0	1	0	
5A4	42	20	2	1	0	0	0	3	0	Dân tộc Mường
5A5	42	22	1	0	0	0	0	1	0	Dân tộc Hoa
5A6	41	19	0	1	0	0	0	0	1	
<b>Khối 5</b>	<b>260</b>	<b>118</b>	<b>4</b>	<b>8</b>	<b>0</b>	<b>0</b>	<b>0</b>	<b>7</b>	<b>1</b>	
<b>Toàn trường</b>	<b>1347</b>	<b>627</b>	<b>13</b>	<b>33</b>	<b>2</b>	<b>0</b>	<b>0</b>	<b>12</b>	<b>7</b>	

## 2.2. Tình hình đội ngũ giáo viên, nhân viên, cán bộ quản lí

### 2.2.1. Về số lượng

Năm học 2021-2022, nhà trường có 54 CB, GV, NV (Nữ: 52 đồng chí và nam 02 đồng chí). Trong đó:

- Cán bộ quản lí: 03 đồng chí
- Nhân viên: 03 đồng chí (01 đ/c trung dụng về phòng GD&ĐT).
- Tổng phụ trách: 01 đồng chí
- Giáo viên: 47 đồng chí (trong đó có 01 đ/c biệt phái về trường Stephen Hawking, 01 đ/c đến tháng 10 về nghỉ chế độ).

- Trình độ: Thạc sĩ: 01; Đại học: 46, Cao đẳng: 7 ( 01 nhân viên, 06 đ/c giáo viên và các đ/c giáo viên đang theo học lớp Đại học tại trường Đại học Hạ Long).

- Tỷ lệ giáo viên/lớp: 45/30 đạt 1,5 GV/lớp.

- Đảng viên: 43 đồng chí (trung cấp: 06đ/c) đạt tỷ lệ 81,1%.

Nhà trường có 39 giáo viên văn hóa, 03 giáo viên Âm nhạc, 02 giáo viên Mỹ thuật, 03 giáo viên Tiếng Anh, 01 giáo viên thể dục.

### 2.2.2. Về chất lượng

Đội ngũ cán bộ quản lí của nhà trường có năng lực quản lý, sáng tạo, linh hoạt, giám nghĩ giám làm và giám chịu trách nhiệm trong công việc chung. Chuyên môn

nghịp vụ của đội ngũ quản lý vững vàng và là cốt cán của phòng Giáo dục và Đào tạo nên sẵn sàng hỗ trợ giáo viên trong việc đổi mới phương pháp dạy học và thực hiện tốt chương trình giáo dục phổ thông 2018.

Đội ngũ giáo viên nhà trường nhiệt tình, năng động và tâm huyết với nghề. Năm học 2020-2021, trường có 03 giáo viên đạt giáo viên dạy giỏi cấp Tỉnh, có 5/31 giáo viên đạt giáo viên chủ nhiệm giỏi cấp thành phố, có 02 giáo viên là giáo viên phổ thông cốt cán thực hiện chương trình giáo dục phổ thông mới. Giáo viên trong nhà trường đạt chuẩn về trình độ chuyên môn nghiệp vụ là 42/48 chiếm tỉ lệ 87,5% và 100% giáo viên đều xếp loại chuẩn nghề nghiệp đạt từ khá trở lên. Giáo viên đều biết sử dụng công nghệ thông tin phục vụ cho việc nâng cao chất lượng giảng dạy.

Đội ngũ tổ trưởng, tổ phó đều là các đồng chí hăng hái, nhiệt tình, có trách nhiệm, có năng lực và nhiều năm có kinh nghiệm trong quản lý tổ chuyên môn. Các đồng chí là tổ trưởng, tổ phó chuyên môn đều đạt danh hiệu là giáo viên dạy giỏi cấp trường, cấp thành phố và cấp tỉnh. Tập thể giáo viên nhà trường luôn là khối đoàn kết vững mạnh nhiều năm qua.

Trường có các giáo viên được đào tạo chính quy về Âm nhạc, Mỹ thuật, Tiếng Anh, Thẻ dực nên thuận lợi cho việc bố trí dạy học các môn học này một cách chủ động và hiệu quả. Tỉ lệ giáo viên/lớp là 1,5 giáo viên đảm bảo dạy 2 buổi/ ngày theo CTGDPT 2018.

Các buổi chiều thứ Sáu hàng tuần dành để sinh hoạt chuyên môn tổ khối, chuyên môn toàn trường, phụ đạo cho học sinh chưa hoàn thành hoặc bồi dưỡng học sinh năng khiếu, tổ chức Câu lạc bộ, sân chơi khác cho học sinh nhưng do CSVN và số lượng giáo viên không đáp ứng được cùng dạy đồng loạt trong 1 buổi chiều, nhà trường đã sắp xếp các tiết học ngoài giờ chính khóa thành riêng 1 buổi để không ảnh hưởng tới giờ học chính khóa, các lớp không phải học tiết 8 về muộn, học sinh không đăng ký học có thể nghỉ ở nhà. Chính vì vậy giáo viên nhà trường được nghỉ 1 buổi nhưng không trùng nhau nên để tiện sinh hoạt chuyên môn, nhà trường bố trí cho giáo viên sinh hoạt chuyên môn tổ khối, chuyên môn toàn trường vào sáng thứ bảy hàng tuần, được sự đồng thuận, nhất trí của CBGVNV trường.

### **2.3 Cơ sở vật chất, thiết bị dạy học**

Nhà trường có diện tích, sân chơi, sân tập thực hiện theo quy định hiện hành tại Điều lệ trường tiểu học. Toàn bộ khuôn viên của nhà trường được bao quanh bằng tường xây. Khuôn viên nhà trường xanh - sạch - đẹp, thân thiện với cây xanh bóng mát, các dãy hành lang của các tầng đều có chậu hoa, cây cảnh đẹp. Xung quanh sân được thiết kế một số ghế đá phục vụ học sinh nghỉ ngơi sau giờ học tập căng thẳng, mệt mỏi.

Nhà trường có tổng 31 phòng, trong đó có 30 phòng học và 01 phòng dành cho phòng Tin học. Các phòng học kiên cố và đều đảm bảo đúng quy cách về chiều rộng, chiều dài, độ cao, bố trí bảng lớp và hệ thống quạt điện, đèn chiếu sáng theo quy định Điều lệ trường tiểu học. Trong mỗi phòng học được bố trí đủ bàn ghế giáo viên, bàn ghế học sinh, bảng lớp, tủ đựng hồ sơ, thiết bị dạy học theo đúng quy định. Tất cả các phòng

học đều rộng rãi, đảm bảo đủ ánh sáng, thoáng mát về mùa hè, ấm áp về mùa đông, đảm bảo an toàn cho giáo viên và học sinh theo quy định về vệ sinh trường học.

Trường có hệ thống các phòng chức năng như phòng dạy học Ngoại ngữ, phòng dạy học Tin học, phòng học Nghệ thuật. Phòng Tin học có 16 cái máy tính đảm bảo cho trung bình 03 học sinh/máy, hệ thống máy tính được kết nối Internet để truy cập thông tin và phục vụ giảng dạy. 100% cán bộ, giáo viên, nhân viên nhà trường ứng dụng thành thạo công nghệ thông tin trong quản lý, giảng dạy và công việc. Nhà trường có 11 cái máy chiếu cho học sinh học tập.

Cơ sở vật chất, thiết bị dạy học và các điều kiện của nhà trường đáp ứng tương đối tốt cho công tác dạy và học. Tài liệu sách giáo khoa, sách tham khảo, thiết bị dạy học của nhà trường luôn được mua bổ sung để phục vụ giảng dạy. Năm học 2021-2022, nhà trường đã đặt mua 10 bộ sách lớp 1 và 10 bộ sách lớp 2 để giúp giáo viên có tài liệu nghiên cứu và giảng dạy.

Nhà trường có công trình nước sạch đầy đủ, được kiểm nghiệm chất lượng hàng năm vào đầu năm học. Trường có khu vệ sinh học sinh và giáo viên nam, nữ riêng biệt với đủ các đồ dùng cần thiết. Các công trình vệ sinh tự hoại hiện đại, mới đảm bảo luôn sạch sẽ.

Nhà trường có bếp ăn để phục vụ công tác bán trú bán trú. Các lớp đều có bàn bán trú đảm bảo đủ cho học sinh ăn nghỉ; Có đầy đủ các khu rửa tay chân cho học sinh, có đủ xà phòng rửa tay đảm bảo vệ sinh; Có 08 chậu rửa tay cho học sinh trên các dãy hành lang phòng học.

### **III. MỤC TIÊU GIÁO DỤC NĂM HỌC 2021-2022**

#### **1. Mục tiêu chung**

Xây dựng một ngôi trường hạnh phúc đem lại nhiều niềm vui và những điều tốt đẹp cho học sinh. Đảm bảo môi trường lành mạnh, thân thiện, an toàn, tạo điều kiện để mỗi học sinh có cơ hội bình đẳng trong học tập và phát triển những năng lực sẵn có của từng cá nhân, giúp học sinh hình thành và phát triển những nhân tố căn bản đặt nền móng cho sự phát triển hài hòa về thể chất và tinh thần, phẩm chất và năng lực; định hướng chính vào giáo dục về giá trị bản thân, gia đình, cộng đồng và những thói quen, nề nếp cần thiết trong học tập và sinh hoạt.

Đảm bảo việc giáo dục học sinh theo hướng phát triển năng lực, phẩm chất. Tăng cường thực hành và vận dụng kiến thức học được vào thực tiễn; thực hiện phương châm đưa cuộc sống vào bài học, mang bài học vào cuộc sống.

Tổ chức dạy học 2 buổi/ ngày phù hợp với điều kiện thực tế nhà trường nhằm tăng thời lượng cho học sinh được học tập, vui chơi rèn luyện kỹ năng sống tại trường. Tổ chức các hoạt động giáo dục buổi thứ hai với nhiều hình thức, nội dung phong phú, thành lập các câu lạc bộ học sinh năng khiếu (Toán, tiếng Việt, tiếng Anh, Nghệ thuật, thể thao). Tạo điều kiện để học sinh hoàn thành nội dung học tập ngay tại lớp, không dạy trước hoặc giao bài tập làm thêm ở nhà và tổ chức dạy thêm dưới mọi hình thức.

Tăng cường nền nếp, kỷ cương, nâng cao chất lượng, hiệu quả các hoạt động giáo dục trong các cơ sở giáo dục tiểu học. Chú trọng kết hợp dạy chữ với dạy người, giáo dục ý thức, trách nhiệm của công dân đối với gia đình - nhà trường - xã hội cho học sinh tiểu học. Thực hiện tốt các cuộc vận động, các phong trào thi đua của ngành phù hợp điều kiện địa phương.

Tăng cường an ninh, an toàn trường học, tích cực phòng, chống xâm hại và bạo lực học đường; chú trọng xây dựng văn hóa học đường trong môi trường giáo dục; tăng cường giáo dục đạo đức, lối sống, rèn luyện kỹ năng sống cho học sinh; nâng cao ý thức trách nhiệm nghề nghiệp, đạo đức nhà giáo cho đội ngũ giáo viên và cán bộ quản lý giáo dục; Bảo đảm thực hiện hiệu quả chương trình giáo dục thể chất, y tế trường học; phát động phong trào học bơi và phòng, chống đuối nước cho học sinh.

Xây dựng ngôi trường hạnh phúc, thân thiện, lành mạnh, an toàn và tạo mọi điều kiện để mọi học sinh có cơ hội phát triển những năng lực sẵn có, giúp HS phát triển những năng lực và phẩm chất đặt nền móng cho sự phát triển hài hòa về thể chất và tinh thần, năng lực và phát triển, những thói quen và nền nếp cần thiết trong học tập và sinh hoạt.

## 2. Chỉ tiêu cụ thể

**2.1. Chỉ tiêu về phẩm chất, năng lực học sinh sẽ đạt được sau khi kết thúc một năm học đối với từng khối lớp;**

### a. Khối 1, 2

		Khối 1 (245 học sinh)			Khối 2 (246 học sinh)		
		T	Đ	C	T	Đ	C
<b>Năng lực chung</b>	Tự chủ & tự học	170 (69,3%)	75 (30,6%)	0	180 (73,2%)	65 (26,4%)	1 (0,4%)
	Giao tiếp & hợp tác	185 (75,5%)	59 (24,1%)	1 (0,4%)	182 (74,0%)	64 (26,0%)	0
	Giải quyết VĐ & sáng tạo	188 (76,7 %)	57 (23,3%)	0	185 (75,2%)	61 (24,8%)	0
<b>Năng lực riêng</b>	Ngôn ngữ	185 (75,5%)	60 (24,5%)	0	186 (75,6%)	60 (24,4%)	0
	Tính toán	190 (77,6 %)	55 (22,4%)	0	191 (77,6%)	55 (22,4%)	0
	Khoa học	170 (69,3%)	75 (30,6%)	0	180 (73,2%)	66 (26,8%)	0
	Thẩm mỹ	188 (76,7 %)	57 (23,3%)	0	185 (75,2 %)	61 (24,8%)	0
	Thể chất	186 (75,9%)	59 (24,1%)	0	182 (74,0%)	64 (26,0%)	0
<b>Phẩm chất</b>	Yêu nước	190 (77,6 %)	55 (22,4%)	0	191 (77,6%)	55 (22,4%)	0
	Nhân ái	185 (75,5%)	60 (24,5%)	0	186 (75,6%)	60 (24,4%)	0

	Chăm chỉ	170 (69,3%)	75 (30,6%)	0	180 (73,2%)	65 (26,4%)	1 (0,4%)
	Trung thực	186 (75,9%)	59 (24,1%)	0	182 (74,0%)	64 (26,0%)	0
	Trách nhiệm	188 (76,7%)	57 (23,3%)	0	185 (75,2%)	61 (24,8%)	0

### b. Khối 3,4,5

		Khối 3 (275 học sinh)			Khối 4 (321 học sinh)			Khối 5 (260 học sinh)		
		T	Đ	C	T	Đ	C	T	Đ	C
Năng lực	Tự phục vụ, tự quản	205 (74,8%)	70 (25,2%)	0	260 (81%)	61 (19%)	0	230 (89,1%)	30 (10,9%)	0
	Hợp tác	196 (71,5%)	79 (28,5%)	0	220 (68,5%)	101 (31,5%)	0	188 (72,9%)	72 (27,1%)	0
	Tự học, GQVĐ	196 (71,3%)	78 (28,4%)	1 (0,3%)	220 (68,5%)	100 (31,2%)	1 (0,3%)	188 (72,9%)	72 (27,1%)	0
Phẩm chất	Chăm học, chăm làm	196 (71,3%)	78 (28,4%)	1 (0,3%)	220 (68,5%)	100 (31,2%)	1 (0,3%)	188 (72,9%)	72 (27,1%)	0
	Tự tin, trách nhiệm	200 (73%)	75 (27%)	0	228 (71%)	93 (29%)	0	196 (76%)	64 (24%)	0
	Trung thực, kỉ luật	205 (74,8%)	70 (25,2%)	0	260 (81%)	61 (19%)	0	230 (89,1%)	30 (10,9%)	0
	Đoàn kết, yêu thương	235 (85,8%)	40 (14,2%)	0	265 (82,6%)	56 (17,4%)	0	235 (91,1%)	25 (8,9%)	0

2.2. Số lượng, chất lượng các môn học và hoạt động giáo dục nhà trường cam kết thực hiện trong năm học

Số TT	Môn học	Lớp	Tổng số HS	Hoàn thành tốt	Hoàn thành	Chưa hoàn thành
1	Toán	1-5	1347 (100%)	980 (72,8%)	365 (27,1%)	2 (0,1%)
2	Tiếng Việt	1-5	1347 (100%)	950 (70,5%)	394 (29,3%)	3 (0,2%)
3	Đạo đức	1-5	1347 (100%)	995 (73,9%)	352 (26,1%)	0
4	Tự nhiên và xã hội	1-3	766 (100%)	510 (66,6%)	256 (33,4%)	0



5	Khoa học	4-5	581 (100%)	360 (62,0%)	221 (38,0%)	0
6	Lịch sử và Địa lý	4-5	581 (100%)	350 (60,2%)	231 (39,8%)	0
7	Hoạt động trải nghiệm	1-2	491 (100%)	320 (65,2%)	171 (34,8%)	0
8	Nghệ thuật (ÂN)/ Âm nhạc	1-5	1347 (100%)	995 (73,9%)	352 (26,1%)	0
9	Nghệ thuật (MT)/ Mĩ thuật	1-5	1347 (100%)	910 (67,6%)	437 (32,4%)	0
10	Thủ công/ kỹ thuật	3-5	856 (100%)	675 (78,9%)	181 (21,1%)	0
11	GDTC/Thẻ đục	1-5	1347 (100%)	995 (73,9%)	352 (26,1%)	0
12	Ngoại ngữ	3-5	856 (100%)	675 (78,9%)	181 (21,1%)	0
13	Tin học	4-5	581 (100%)	360 (62,0%)	221 (38,0%)	0

- Học sinh hoàn thành chương trình lớp học: 1344/1347 em, đạt tỷ lệ: 99,8%.

- Học sinh chưa hoàn thành chương trình lớp học: 03 tỷ lệ 0,2 %

- Học sinh hoàn thành chương trình Tiểu học: 260/260 em, đạt tỷ lệ: 100%.

#### **IV. ĐIỀU CHỈNH CÁC MÔN HỌC VÀ HOẠT ĐỘNG GIÁO DỤC ỨNG PHÓ VỚI DỊCH COVID**

##### **1. Phân phối, thời lượng các môn học và hoạt động giáo dục**

Thực hiện công văn số 3969/BGDĐT-GDTH ngày 10/9/2021 của Bộ Giáo dục và Đào tạo và công văn số 1014/PGDĐT ngày 21/9/2021 của Phòng Giáo dục và Đào tạo về việc “V/v hướng dẫn thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông cấp tiểu học năm học 2021-2022 ứng phó với dịch Covid-19”, nhà trường đã tiến hành xây dựng lại thời lượng và các hoạt động giáo dục. Cụ thể như sau:

\* Thực hiện ghép tiết thành chủ đề, giảm bớt lượng kiến thức và bài tập thực hành theo hướng dẫn của công văn số 3969 của Bộ GD&ĐT đối với các lớp từ khối 3 đến khối 5.

\* Thực hiện tăng 2 tiết Toán và 2 tiết tiếng Việt từ lớp 1 đến lớp 5 thực hiện từ tuần 5 trở đi.

##### **- Khối lớp 1:**

+ Lấy 2 tiết bồi dưỡng, 1 tiết TN&XH, 1 tiết KNS+ATGT để dạy tăng 2 tiết Toán và 2 tiết tiếng Việt.

+ Lấy 1 tiết luyện Nghệ thuật (Âm nhạc) để dạy thêm 1 tiết Nghệ thuật (Âm nhạc).

+ Lấy 1 tiết luyện Nghệ thuật (Mĩ thuật) để dạy tiết KNS+ATGT.

+ Giảm 1 tiết TN&XH để sang học kì 2 sẽ điều chỉnh tăng số tiết TN&XH cho đủ 70 tiết/năm.

**- Khối lớp 2:**

+ Lấy 2 tiết bồi dưỡng, 1 tiết TN&XH, 1 tiết KNS+ATGT+BH để dạy tăng 2 tiết Toán và 2 tiết tiếng Việt.

+ Lấy 1 tiết luyện Nghệ thuật (Mỹ thuật) để dạy thêm 1 tiết Nghệ thuật (Mỹ thuật).

+ Lấy 1 tiết luyện Nghệ thuật (Âm nhạc) để dạy tiết KNS+ATGT +BH.

+ Giảm 1 tiết TN&XH để sang học kì 2 sẽ điều chỉnh tăng số tiết TN&XH cho đủ 70 tiết/năm.

**- Khối lớp 3:**

+ Lấy 1 tiết bồi dưỡng, 1 tiết TN&XH, 1 tiết P.trải nghiệm+BD, 1 tiết HĐNGLL để dạy tăng 2 tiết Toán và 2 tiết tiếng Việt.

+ Giảm 1 tiết TN&XH để sang học kì 2 sẽ điều chỉnh tăng số tiết TN&XH cho đủ 70 tiết/năm.

+ Dừng tiết P.trải nghiệm+BD để sang học kì 2 sẽ điều chỉnh số tiết cho đủ 35 tiết/năm (18 tiết P.trải nghiệm và 17 tiết BD).

+ Dừng tiết HĐNGLL để sang học kì 2 sẽ điều chỉnh số tiết cho đủ 35 tiết/năm .

**- Khối lớp 4 và khối lớp 5:**

+ Lấy 1 tiết Khoa học, 1 tiết P.trải nghiệm+BD, 1 tiết HĐNGLL, 1 tiết Đạo đức để dạy tăng 2 tiết Toán và 2 tiết tiếng Việt.

+ Giảm 1 tiết TN&XH để sang học kì 2 sẽ điều chỉnh số tiết cho đủ 70 tiết/năm.

+ Giảm tiết Kỹ thuật để dạy Đạo đức (Tuần lẻ dạy Kỹ thuật và tuần chẵn dạy Đạo đức)

+ Dừng tiết P.trải nghiệm+BD để sang học kì 2 sẽ điều chỉnh số tiết cho đủ 35 tiết/năm (18 tiết P.trải nghiệm và 17 tiết BD).

+ Dừng tiết HĐNGLL để sang học kì 2 sẽ điều chỉnh số tiết cho đủ 35 tiết/năm .

**\* Điều chỉnh thời lượng các môn học và hoạt động giáo dục trong học kì I như sau:**

T T	Hoạt động giáo dục	Số tiết lớp 1			Số tiết lớp 2			Số tiết lớp 3			Số tiết lớp 4			Số tiết lớp 5		
		Tổng	HK1	HK2	Tổng	HK1	HK2	Tổng	HK1	HK2	Tổng	HK1	HK2	Tổng	HK1	HK2
<b>1. Môn học/hoạt động giáo dục bắt buộc</b>																
1	Tiếng Việt	<b>420</b>	244	176	<b>350</b>	208	142	<b>280</b>	172	108	<b>280</b>	172	108	<b>280</b>	172	108
2	Toán	<b>105</b>	82	23	<b>175</b>	118	57	<b>175</b>	118	57	<b>175</b>	118	57	<b>175</b>	118	57
3	Ngoại ngữ (tiếng Anh)							<b>140</b>	72	68	<b>140</b>	72	68	<b>140</b>	72	68
4	Đạo đức	<b>35</b>	18	17	<b>35</b>	18	17	<b>35</b>	18	17	<b>35</b>	11	24	<b>35</b>	11	24
5	Tự nhiên và xã hội	<b>70</b>	22	48	<b>70</b>	22	48	<b>70</b>	36	34						
6	Lịch sử và địa lý										<b>70</b>	36	34	<b>70</b>	36	34
7	Khoa học										<b>70</b>	22	48	<b>70</b>	22	48
8	Giáo dục thể chất/T.dục	<b>70</b>	36	34	<b>70</b>	36	34	<b>70</b>	36	34	<b>70</b>	36	34	<b>70</b>	36	34
9	Nghệ thuật (Â. nhạc)/ Âm nhạc	<b>35</b>	32	03	<b>35</b>	18	17	<b>35</b>	18	17	<b>35</b>	18	17	<b>35</b>	18	17
10	Nghệ thuật (M.thuật)/ Mỹ thuật	<b>35</b>	18	17	<b>35</b>	32	03	<b>35</b>	18	17	<b>35</b>	18	17	<b>35</b>	18	17
11	Hoạt động trải nghiệm	<b>105</b>	54	51	<b>105</b>	54	51									
12	Thủ công/Kĩ thuật							<b>35</b>	18	17	<b>35</b>	11	24	<b>35</b>	11	24
13	Chào cờ							<b>35</b>	18	17	<b>35</b>	18	17	<b>35</b>	18	17
14	Sinh hoạt lớp							<b>35</b>	18	17	<b>35</b>	18	17	<b>35</b>	18	17

<b>2. Môn học tự chọn</b>																
1	Ngoại ngữ 1 (lớp 1, 2)															
<b>3. Hoạt động củng cố, tăng cường (Số tiết tăng cường buổi học thứ 2 của mỗi môn học và HĐGD với hình thức linh hoạt)</b>																
1	Bồi dưỡng Toán	<b>70</b>	<b>22</b>	<b>48</b>	<b>70</b>	<b>22</b>	<b>48</b>	<b>70</b>	<b>22</b>	<b>48</b>						
2	Bồi dưỡng tiếng Việt	<b>70</b>	<b>22</b>	<b>48</b>	<b>70</b>	<b>22</b>	<b>48</b>	<b>35</b>	<b>22</b>	<b>48</b>						
3	BD nghệ thuật (Â.nhạc)	<b>35</b>	<b>4</b>	<b>31</b>	<b>35</b>	<b>4</b>	<b>31</b>									
4	BD nghệ thuật (M.thuật)	<b>35</b>	<b>4</b>	<b>31</b>	<b>35</b>	<b>4</b>	<b>31</b>									
5	P. học trải nghiệm + BD							<b>35</b>	<b>4</b>	<b>31</b>	<b>35</b>	<b>4</b>	<b>31</b>	<b>35</b>	<b>4</b>	<b>31</b>
6	HĐNGLL							<b>35</b>	<b>4</b>	<b>31</b>	<b>35</b>	<b>4</b>	<b>31</b>	<b>35</b>	<b>4</b>	<b>31</b>
7	KNS + ATGT + BD	<b>35</b>	18	17												
8	KNS + ATGT + SBH + Bồi dưỡng				<b>35</b>	18	17									
9	KNS + ATGT + SBH dạy lồng ghép SH lớp							<b>35</b>	<b>18</b>	<b>17</b>	<b>35</b>	<b>18</b>	<b>17</b>	<b>35</b>	<b>18</b>	<b>17</b>
<b>TỔNG</b>		<b>1120</b>	<b>576</b>	<b>544</b>	<b>1120</b>	<b>576</b>	<b>544</b>	<b>1120</b>	<b>576</b>	<b>544</b>	<b>1085</b>	<b>558</b>	<b>527</b>	<b>1085</b>	<b>558</b>	<b>527</b>

## 2. Các hoạt động giáo dục tập thể và theo nhu cầu người học

### 2.1. Các hoạt động giáo dục tập thể thực hiện trong năm học

Điều chỉnh thời gian tổ chức các hoạt động theo chủ đề 1 tháng có 4 tiết chuyển sang học kì 2 thực hiện. Sang kì 2 sẽ xây dựng cụ thể thời gian thực hiện các hoạt động theo tình hình thực tế.

Tháng	Chủ điểm	Khối lớp	Loại hình	Nội dung trọng tâm	Hình thức tổ chức	Thời gian thực hiện	Người thực hiện	Lực lượng cùng tham gia
9/2021	Vui đến trường, tìm hiểu truyền thống nhà trường, địa phương	1-5	SHDC	Chào mừng năm học mới	Toàn trường	Tuần 1	BGH, TPT	GVCN, HS
		1	SHL	Chào mừng năm học mới	Lớp học	Tuần 1	GVCN	BGH, TPT Đội
		2		Hình ảnh của em				
		3-5		Sinh hoạt tập thể(TT)				
		1-5	SHDC	Tìm hiểu truyền thống nhà trường	Toàn trường	Tuần 2	BGH, TPT	GVCN, HS
		1	SHL	Tìm hiểu về truyền thống nhà trường	Lớp học	Tuần 2	GVCN	BGH, TPT Đội
		2		Nụ cười thân thiện				
		3-5		Sinh hoạt tập thể(TT)				
		1-5	SHDC	Tìm hiểu truyền thống địa phương	Toàn trường	Tuần 3	BGH, TPT	GVCN, HS
		1	SHL	Đến trường thật vui	Lớp học	Tuần 3	GVCN	BGH, TPT Đội
		2		Luyện tay cho khéo				
		3-5		Sinh hoạt tập thể(TT)				
		1-5	SHDC	Tuyên truyền về ATGT	Toàn trường	Tuần 4	BGH, TPT	GVCN, HS
		1	SHL	Tham gia giao thông an toàn	Lớp học	Tuần 4	GVCN	BGH, TPT Đội
2	Tay khéo, tay đảm							
3 – 5	Đến trường thật vui. Tuyên truyền ATGT.							
	<b>1 - 5</b>	<b>HĐNK</b>	<b>Ngoại khóa: Lễ khai giảng - Chào năm học mới. Vui Tết trung thu</b>	<b>Toàn trường</b>	<b>Tuần 1,3</b>	<b>BGH, TPT</b>	<b>GVCN, PHHS</b>	
10/2021	Học vui vẽ - Sống an toàn	1-5	SHDC	Tuyên truyền phòng chống xâm hại và bắt cóc trẻ em	Toàn trường	Tuần 5	BGH, TPT	GVCN, HS
		1	SHL	Phòng tránh xâm hại và bắt cóc trẻ em	Lớp học	Tuần 5	GVCN	BGH, TPT Đội
		2		Vui Trung thu				
		3-5		Sinh hoạt tập thể(TT)				
		1-5	SHDC	Tiểu phẩm về chăm sóc và bảo vệ	Toàn trường	Tuần 6	BGH, TPT	GVCN, HS

				bản thân, gọn gàng ngăn nắp góc học tập				
		1	SHL	Tự chăm sóc, tự bảo vệ	Lớp học	Tuần 6	GVCN	BGH, TPT Đội
		2		Góc học tập của em				
		3-5		Sinh hoạt tập thể(TT)				
		1-5	SHDC	Tuyên truyền ý nghĩa, lịch sử ngày Phụ nữ 20/10	Toàn trường	Tuần 7	BGH, TPT	GVCN, HS
		1	SHL	Ca ngợi người phụ nữ Việt Nam	Lớp học	Tuần 7	GVCN	BGH, TPT Đội
		2		Gọn gàng, ngăn nắp				
		3-5		Sinh hoạt tập thể(TT)				
		1-5	SHDC	Hát, đọc thơ, kể chuyện về bà, mẹ, cô.	Toàn trường	Tuần 8	BGH, TPT	GVCN, HS
		1	SHL	Chia sẻ, yêu thương	Lớp học	Tuần 8	GVCN	BGH, TPT Đội
		2		Quý trọng đồng tiền				
		3-5		Tuyên truyền về xâm hại và bắt cóc trẻ em; ngày phụ nữ 20/10.				
		1 - 5	HĐNK	<b>Ngoại khóa tuyên truyền An toàn giao thông - Phòng chống cháy nổ.</b>	Toàn trường	<b>Chuyển sang HKII (thời gian XD cụ thể sau)</b>	BGH, TPT	GVCN, PHHS
		1-5	SHDC	Giới thiệu cuốn sách hay về tình bạn, về đồ dùng học tập	Toàn trường	Tuần 9	BGH, TPT	GVCN, HS
		1	SHL	Tham gia hội vui học tập	Lớp học	Tuần 9	GVCN	BGH, TPT Đội
		2		Có bạn thật vui				
		3-5		Sinh hoạt tập thể(TT)				
		1-5	SHDC	Văn nghệ về thầy, cô	Toàn trường	Tuần 10	BGH, TPT	GVCN, HS
		1	SHL	Hướng tới ngày NGVN 20/11	Lớp học	Tuần 10	GVCN	BGH, TPT Đội
		2		Tìm sự trợ giúp để giữ gìn tình bạn				
		3-5		Sinh hoạt tập thể(TT)				
11/2021	Tôn sư trọng đạo							

		1-5	SHDC	Xây dựng ngôi trường hạnh phúc	Toàn trường	Tuần 11	BGH, TPT	GVCN, HS		
		1	SHL	Tri ân thầy cô	Lớp học	Tuần 11	GVCN	BGH, TPT Đội		
		2		Trường học hạnh phúc						
		3-5		Sinh hoạt tập thể(TT)						
		1-5	SHDC	Tri ân thầy cô giáo	Toàn trường	Tuần 12	BGH, TPT	GVCN, HS		
		1	SHL	Tìm hiểu TT yêu nước của địa phương	Lớp học	Tuần 12	GVCN	BGH, TPT Đội		
		2		Biết ơn thầy cô						
		3 - 5		Tìm hiểu ý nghĩa ngày 20/11 - Tri ân thầy cô						
		1 - 5	HĐNK	<b>Hội thi trang trí lớp học và văn nghệ chào mừng ngày Nhà giáo Việt Nam 20/11- Tri ân thầy cô.</b>	Toàn trường	<b>Chuyển sang HKII (thời gian XD cụ thể sau)</b>	BGH, TPT	GVCN, PHHS		
		12/ 2021	Uống nước nhớ nguồn	1-5	SHDC	Phát động phong trào học tập và rèn luyện theo tác phong chú bộ đội	Toàn trường	Tuần 13	BGH, TPT	GVCN, HS
				1	SHL	Rèn luyện tác phong chú bộ đội	Lớp học	Tuần 13	GVCN	BGH, TPT Đội
				2		Em tự làm lấy việc của mình				
				3 - 5		Sinh hoạt tập thể(TT)				
1-5	SHDC			Tìm hiểu phong tục, tập quán, trang phục.. của địa phương em	Toàn trường	Tuần 14	BGH, TPT	GVCN, HS		
1	SHL			Tìm hiểu truyền thống văn hóa địa phương	Lớp học	Tuần 14	GVCN	BGH, TPT Đội		
2				Nghĩ nhanh, làm giỏi						
3 - 5				Sinh hoạt tập thể(TT)						
1-5	SHDC			Hát, múa, tiểu phẩm.. về chú bộ đội	Toàn trường	Tuần 15	BGH, TPT	GVCN, HS		
1	SHL			Nói chuyện về TT của quân đội NDVN	Lớp học	Tuần 15	GVCN	BGH, TPT Đội		
2				Lựa chọn trang phục						

		3 - 5	SHL	Sinh hoạt tập thể(TT)				
		1-5	SHDC	Tuyên truyền ý nghĩa, ngày thành lập QĐNDVN	Toàn trường	Tuần 16	BGH, TPT	GVCN, HS
		1	SHL	Chào năm mới	Lớp học	Tuần 16	GVCN	BGH, TPT Đội
		2		Việc của mình không cần ai nhắc				
		3 - 5		Tìm hiểu về truyền thống, lịch sử Quân đội ND Việt Nam				
		1-5	HĐNK	<b>HD trải nghiệm:</b> - Khối 1,2,3: Thăm thư viện nhà truyền thống TP. - Khối 4,5: chăm sóc, dọn vệ sinh, dâng hương đài tưởng niệm phượng QT và thành phố.	Toàn trường	<b>Chuyển sang HKII (thời gian XD cụ thể sau)</b>	BGH, TPT	GVCN, PHHS

**2.2. Tổ chức các hoạt động cho học sinh sau giờ học chính thức trong ngày theo nhu cầu người học và trong thời gian bán trú tại trường**

Số TT	Đối tượng/ Quy mô	Nội dung	Hoạt động	Thời lượng	Thời gian	Địa điểm	Ghi chú
1	Lớp 1/lớp	Tiếng Anh làm quen	TT Shelton cung cấp GV Việt Nam giảng dạy	2 tiết/tuần	1 buổi/tuần (hàng tuần của các tháng)	Tại lớp	Học theo thời khóa biểu đã sắp xếp
		Kỹ năng sống ngoại khóa	Công ty Cổ phần Đầu tư và Phát triển Giáo dục Maxx Việt Nam cung cấp GV giảng dạy	1 tiết/tuần			
2	Lớp 2/lớp	Tiếng Anh làm quen	TT Shelton cung cấp GV Việt Nam giảng dạy	2 tiết/tuần	1 buổi/tuần (hàng tuần của các tháng)	Tại lớp	Học theo thời khóa biểu đã sắp xếp
		Kỹ năng sống ngoại khóa	Công ty Cổ phần Đầu tư và Phát triển Giáo dục Maxx Việt Nam cung cấp GV giảng dạy	1 tiết/tuần			
3	Lớp 3/lớp	Tiếng Anh có yếu tố nước	TT Shelton cung cấp GV người nước ngoài giảng dạy	1 tiết/tuần	1 buổi/tuần (hàng tuần)	Tại lớp	Học theo thời



		ngoài						
		Kỹ năng sống ngoại khóa	Công ty Cổ phần Đầu tư và Phát triển Giáo dục Maxx Việt Nam cung cấp GV giảng dạy	1 tiết/tuần				khóa biểu đã sắp xếp
		Đọc truyện	Học sinh đọc truyện tại phòng thư viện hoặc đọc truyện tại thư viện của lớp.	1 tiết/tuần				
4	<b>Lớp 4/lớp</b>	Tiếng Anh có yếu tố nước ngoài	TT Shelton cung cấp GV người nước ngoài giảng dạy.	1 tiết/tuần	1 buổi/tuần (hàng tuần của các tháng)	Tại lớp	Học theo thời khóa biểu đã sắp xếp	
		Kỹ năng sống ngoại khóa	Công ty Cổ phần Đầu tư và Phát triển Giáo dục Maxx Việt Nam cung cấp GV giảng dạy	1 tiết/tuần				
		Tin học	Học sinh thực hành học trên máy tính tại phòng học tin học cuar nhà trường,	2 tiết/tuần				
5	<b>Lớp 5/lớp</b>	Tiếng Anh có yếu tố nước ngoài	Trung tâm Shelton cung cấp GV người nước ngoài giảng dạy.	1 tiết/tuần	1 buổi/tuần (hàng tuần của các tháng)	Tại lớp	Học theo thời khóa biểu đã sắp xếp	
		Kỹ năng sống ngoại khóa	Công ty Cổ phần Đầu tư và Phát triển Giáo dục Maxx Việt Nam cung cấp GV giảng dạy	1 tiết/tuần				
		Tin học	Học sinh thực hành học trên máy tính tại phòng học tin học cuar nhà trường,	2 tiết/tuần				
6	<b>Lớp 1- 5/ trường</b>	Trải nghiệm	Thăm thư viện nhà truyền thống; Chăm sóc, dọn vệ sinh, dâng hương đài tưởng niệm phùng QT và thành phố.	7 tiết/HK1	24/12/2021	Tại TPUB	Tuần 16 (Thứ 6)	
7	<b>Lớp 1- 5/ trường</b>	Trải nghiệm	Trò chuyện với Bảo Tàng (Tham quan Bảo Tàng Quảng Ninh-Công viên Rồng Hạ Long Park)	7 tiết/HK2	28/01/2022	Tại TPHL	Tuần 21 (Thứ 6)	

### 3. Khung thời gian thực hiện chương trình năm học 2021-2022 và kế hoạch dạy học các môn học, hoạt động giáo dục

Thực hiện công văn số 871/PGD&ĐT ngày 16/8/2021 của phòng Giáo dục và Đào tạo Ưông Bí về việc “Hướng dẫn thực hiện Khung kế hoạch thời gian năm học 2021 – 2022”, cụ thể đối với cấp tiểu học như sau:

- Ngày học sinh tựu trường: ngày 01 tháng 9 năm 2021 (riêng đối với lớp 1 tựu trường ngày 23/8/2021 để hình thành nền nếp, thói quen học tập và các kỹ năng cho học sinh).

- Ngày khai giảng: Chủ nhật, ngày 05 tháng 9 năm 2021.

- Ngày bắt đầu, ngày kết thúc học kì I, học kì II và kết thúc năm học là:

Học kì I (18 tuần học)		Học kì II (17 tuần học)		Kết thúc năm học
Ngày bắt đầu HKI	Ngày kết thúc HKI	Ngày bắt đầu HKII	Ngày kết thúc HKII	
06/9/2021 (thứ Hai)	07/01/2022 (thứ Sáu)	10/01/2022 (thứ Hai)	20/5/2022 (thứ Sáu)	27/5/2022 (thứ Sáu)

- Ngày bế giảng năm học: Thứ Sáu, ngày 27/5/2022

- Xét công nhận hoàn thành chương trình tiểu học trước ngày 15/6/2022.

- Tuyển sinh lớp 1 năm học 2022-2023 hoàn thành trước ngày 31/7/2022.

- Ngày nghỉ Tết Nguyên Đán từ 31/01/2021 (thứ Hai, ngày 29 tháng Chạp) đến hết ngày 12/02/2022 (thứ Bảy, ngày 12 tháng Giêng)

- Ngày Giỗ tổ 10/3 âm lịch vào Chủ Nhật, ngày 10/4/2022 sẽ nghỉ bù vào thứ Hai, ngày 11/4/2022

- Ngày 30/4/2022 và ngày 01/5/2022 vào thứ Bảy và Chủ Nhật sẽ nghỉ bù vào thứ Sáu ngày 29/4/2022 và thứ Ba ngày 02/5/2022.

Trong quá trình thực hiện kế hoạch thời gian năm học, nhà trường sẽ bố trí lịch dạy học và các hoạt động giáo dục hợp lý; bố trí dạy bù những ngày nghỉ học đảm bảo tính khoa học.

Căn cứ vào Điều 14, Chương II, Thông tư 28/2020/TT-BGDĐT ngày 04 tháng 9 năm 2020 về Ban hành Điều lệ trường tiểu học.

Căn cứ vào các ngày nghỉ lễ theo quy định, thời gian khung kế hoạch năm học của phòng Giáo dục và Đào tạo Ưông Bí.

Trường Tiểu học Lê Lợi xây dựng thời gian thực hiện chương trình năm học 2021-2022 cụ thể như sau:

Tuần	Từ ngày	Đến ngày	Ghi chú
1	06/9/2021	10/9/2021	
2	13/9/2021	17/9/2021	

3	20/9/2021	24/9/2021	
4	27/9/2021	01/10/2021	
5	04/10/2021	8/10/2021	
6	11/10/2021	15/10/2021	
7	18/10/2021	22/10/2021	
8	25/10/2021	29/10/2021	
9	01/11/2021	05/11/2021	
10	08/11/2021	12/11/2021	
11	15/11/2021	19/11/2021	Thứ Sáu, ngày 19/11/2021 ngày Nhà giáo Việt Nam 20/11 (Tổ chức văn nghệ chào mừng)
12	22/11/2021	26/11/2021	
13	29/11/2021	03/12/2021	
14	06/12/2021	10/12/2021	
15	13/12/2021	17/12/2021	
16	20/12/2021	24/12/2021	Thứ Sáu, ngày 24/12/2021 HS đi trải nghiệm: Thăm thư viện nhà truyền thống TP. Ưông Bí; Chăm sóc, dọn vệ sinh, dâng hương đài tưởng niệm phượng Quang Trung và thành phố.
17	27/12/2021	31/31/2021	
18	03/01/2022	07/01/2022	Thứ Hai, ngày 03/01 nghỉ bù Tết dương lịch

### 3.1. Đối với khối lớp 1

*a. Thời gian tổ chức các hoạt động giáo dục theo tuần/ tháng trong năm học và số lượng tiết học các môn học, hoạt động giáo dục thực hiện theo tuần trong năm học.*

TỪ TUẦN 1 ĐẾN TUẦN 18							
Tiết	Buổi	Thứ hai	Thứ ba	Thứ tư	Thứ năm	Thứ sáu	Tổng số tiết/tuần
1	Sáng	SHDC	Toán	Tiếng Việt	Tiếng Việt	Tiếng Việt	<b>32 tiết/ tuần</b> (không tính 3 tiết học ngoại khóa)
2		NT(ÂN)	TN&XH	Tiếng Việt	Tiếng Việt	Tiếng Việt	
3		Tiếng Việt	Tiếng Việt	Toán	Đạo đức- Ngân	GDTC	
4		Tiếng Việt	Tiếng Việt	NT(MT)	Toán	Toán	
5	Chiều	<b>Tiếng Anh</b>	Toán	<b>GDTC,ĐP</b>	Tiếng Việt	Tập viết	
6		<b>Tiếng Anh</b>	BDTV	<b>KNS,ATGT</b>	Tiếng Việt	HĐTN	
7		<b>KNSNK</b>	BD Toán	<b>NT(ÂN)</b>	Tập viết	SH lớp	
<b>Điều chỉnh KH tuần</b>		<p>- Thứ Sáu ngày 19/11/2021 tuần 11, HS toàn trường hoạt động chào mừng ngày Nhà giáo Việt Nam nên <b>07 tiết nghỉ</b> dạy bù vào các tiết BDT, BDTV của tuần 8, tuần 9, tuần 10 và tuần 11 (1 tiết).</p> <p>- Thứ Sáu ngày 24/12/2021 tuần 16, HS toàn trường đi trải nghiệm thăm thư viện nhà truyền thống TP. Ưông Bí; Chăm sóc, dọn vệ sinh, dâng hương đài</p>					

	tương niệm phường Quang Trung và thành phố nên <b>07 tiết nghỉ</b> dạy bù vào các tiết BDT, BDTV của tuần 13, tuần 14, tuần15 và tuần16 (1 tiết). - Thứ Hai ngày 03/01/2022 tuần 18, HS toàn trường nghỉ bù Tết dương lịch nên <b>07 tiết nghỉ</b> dạy bù vào các tiết BDT, BDTV của tuần 16 (1 tiết), tuần17, tuần18 và tuần 19.		
<b>TỔNG HỢP SỐ TIẾT CỦA KHỐI 1 - HỌC KÌ I</b>			
<b>TT</b>	<b>Nội dung</b>	<b>Số lượng tiết học</b>	<b>Chi chú</b>
1	Tiếng Việt	244	
2	Toán	82	
3	Đạo đức	18	
4	TN&XH	22	
5	Nghệ thuật (Âm nhạc)	32	
6	Nghệ thuật (Mĩ thuật)	18	
7	Giáo dục thể chất	36	
8	Hoạt động trải nghiệm	54	
9	Bồi dưỡng Toán	12	Giảm 10 tiết do dạy bù ngày 19/11 chào mừng ngày Nhà giáo Việt Nam, ngày 24/12/2021 HS toàn trường đi trải nghiệm, ngày 03/01 nghỉ bù Tết dương lịch.
10	Bồi dưỡng tiếng Việt	11	Giảm 11 tiết do dạy bù ngày 19/11 chào mừng ngày Nhà giáo Việt Nam, ngày 24/12/2021 HS toàn trường đi trải nghiệm, ngày 03/01 nghỉ bù Tết dương lịch.
11	ATGT + KNS + BD	18	
12	Luyện nghệ thuật (Â.nhạc)	4	
13	Luyện nghệ thuật(M.thuật)	4	
14	Các ngày nghỉ học kì 1	3	Ngày 19/11 chào mừng ngày Nhà giáo Việt Nam, ngày 24/12/2021 HS toàn trường đi trải nghiệm, ngày 03/01 nghỉ bù Tết dương lịch.
15	Tổng số tiết học của HKI	555	Giảm 21 tiết của tiết dạy củng cố, tăng cường vì nghỉ Ngày 19/11 chào mừng ngày Nhà giáo Việt Nam, ngày 24/12/2021 HS toàn trường đi trải nghiệm, ngày 03/01 nghỉ bù Tết dương lịch.

***b. Điều chỉnh kế hoạch dạy học các môn học, hoạt động giáo dục khối lớp 1.***

*(Phụ lục 1)*

### 3.2. Đối với khối lớp 2

*a. Thời gian tổ chức các hoạt động giáo dục theo tuần/ tháng trong năm học và số lượng tiết học các môn học, hoạt động giáo dục thực hiện theo tuần trong năm học.*

TỪ TUẦN 1 ĐẾN TUẦN 18							
Tiết	Buổi	Thứ hai	Thứ ba	Thứ tư	Thứ năm	Thứ sáu	Tổng số tiết/tuần
1	Sáng	SHDC	Toán	GDTC	Toán	Toán	<b>32 tiết/ tuần</b> (không tính 3 tiết học ngoại khóa)
2		Toán	Tiếng Việt	Toán	Đạo đức	Tiếng Việt	
3		Tiếng Việt	Tiếng Việt	Tiếng Việt	Tiếng Việt	Tiếng Việt	
4		NT(MT)	TN&XH	Tiếng Việt	Tiếng Việt	Tiếng Việt	
5	Chiều	Tiếng Việt	Toán	<b>KNSNK</b>	<b>KNS,ATGT,BH</b>	Toán	
6		NT(ÂN)	Tiếng Việt	<b>Tiếng Anh</b>	<b>NT(MT)</b>	HĐTN	
7		BDTV	BD Toán	<b>Tiếng Anh</b>	<b>GDTC,ĐP</b>	SH lớp	
<b>Điều chỉnh KH tuần</b>		<p>- Thứ Sáu ngày 19/11/2021 tuần 11, HS toàn trường hoạt động chào mừng ngày Nhà giáo Việt Nam nên <b>07 tiết nghỉ</b> dạy bù vào các tiết BDT, BDTV của tuần 8, tuần 9, tuần 10 và tuần 11 (1tiết).</p> <p>- Thứ Sáu ngày 24/12/2021 tuần 16, HS toàn trường đi trải nghiệm thăm thư viện nhà truyền thống TP. Ưng Bi; Chăm sóc, dọn vệ sinh, dâng hương đài tưởng niệm phùng Quang Trung và thành phố nên <b>07 tiết nghỉ</b> dạy bù vào các tiết BDT, BDTV của tuần 13, tuần 14, tuần 15 và tuần 16 (1 tiết).</p> <p>- Thứ Hai ngày 03/01/2022 tuần 18, HS toàn trường nghỉ bù Tết dương lịch nên <b>07 tiết nghỉ</b> dạy bù vào các tiết BDT, BDTV của tuần 16 (1tiết), tuần 17, tuần 18 và tuần 19.</p>					
TỔNG HỢP SỐ TIẾT CỦA KHỐI 2 - HỌC KÌ I							
TT	Nội dung		Số lượng tiết học	Chi chú			
1	Tiếng Việt		208				
2	Toán		118				
3	Đạo đức		18				
4	TN&XH		22				
5	Nghệ thuật (Âm nhạc)		18				
6	Nghệ thuật (Mỹ thuật)		32				
7	Giáo dục thể chất		36				
8	Hoạt động trải nghiệm		54				
9	Bồi dưỡng Toán		12	Giảm 10 tiết do dạy bù ngày 19/11 chào mừng ngày Nhà giáo Việt Nam, ngày 24/12/2021 HS toàn trường đi trải nghiệm, ngày 03/01 nghỉ bù Tết dương lịch.			
10	Bồi dưỡng tiếng Việt		11	Giảm 11 tiết do dạy bù ngày 19/11 chào			

			mừng ngày Nhà giáo Việt Nam, ngày 24/12/2021 HS toàn trường đi trải nghiệm, ngày 03/01 nghỉ bù Tết dương lịch.
11	ATGT + KNS + BD	18	
12	Luyện nghệ thuật (Â.nhạc)	4	
13	Luyện nghệ thuật (M.thuật)	4	
14	Các ngày nghỉ học kì 1	3	Ngày 19/11 chào mừng ngày Nhà giáo Việt Nam, ngày 24/12/2021 HS toàn trường đi trải nghiệm, ngày 03/01 nghỉ bù Tết dương lịch.
15	Tổng số tiết học của HKI	555	Giảm 21 tiết của tiết dạy củng cố, tăng cường vì nghỉ Ngày 19/11 chào mừng ngày Nhà giáo Việt Nam, ngày 24/12/2021 HS toàn trường đi trải nghiệm, ngày 03/01 nghỉ bù Tết dương lịch.

**b. Điều chỉnh kế hoạch dạy học các môn học, hoạt động giáo dục khối lớp 2.**

(Phụ lục 2)

**3.3. Đối với khối lớp 3**

**a. Thời gian tổ chức các hoạt động giáo dục theo tuần/ tháng trong năm học và số lượng tiết học các môn học, hoạt động giáo dục thực hiện theo tuần trong năm học.**

TỪ TUẦN 1 ĐẾN TUẦN 18							
Tiết	Buổi	Thứ hai	Thứ ba	Thứ tư	Thứ năm	Thứ sáu	Tổng số tiết/tuần
1	Sáng	Chào cờ	Toán	Toán	<b>KNSNK</b>	Toán	<b>32 tiết/ tuần</b> (không tính 3 tiết học ngoại khóa)
2		Toán	Tiếng Việt	TD	<b>Tiếng Anh NN</b>	Tiếng Việt	
3		Tiếng Việt	Tiếng Anh	Tiếng Việt	<b>Độc truyện</b>	Tiếng Việt	
4		Tiếng Việt	Tiếng Việt	Tiếng Anh	<b>Đạo đức</b>	TN&XH	
5	Chiều	<b>Mĩ thuật</b>	Toán	BD Toán	Toán	Tiếng Anh	
6		<b>Tiếng Anh</b>	Tiếng Việt	Toán	Tiếng Việt	BD tiếng Việt	
7		<b>Âm nhạc</b>	TD	Thủ công	Tiếng Việt	SHTT	
<b>Điều chỉnh KH tuần</b>		<p>- Thứ Sáu ngày 19/11/2021 tuần 11, HS toàn trường hoạt động chào mừng ngày Nhà giáo Việt Nam nên <b>06 tiết nghỉ</b> (tiết SHTT không thực hiện) dạy bù vào các tiết BDT, BDTV của tuần 8, tuần 9 và tuần 10</p> <p>- Thứ Sáu ngày 24/12/2021 tuần 16, HS toàn trường đi trải nghiệm thăm thư viện nhà truyền thống TP. Uông Bí; Chăm sóc, dọn vệ sinh, dâng hương đài tưởng niệm phùng Quang Trung và thành phố nên <b>06 tiết nghỉ</b> (tiết SHTT không thực hiện) dạy bù vào các tiết BDT, BDTV của tuần 13, tuần 14 và tuần 15.</p>					

	- Thứ Hai ngày 03/01/2022 tuần 18, HS toàn trường nghỉ bù Tết dương lịch nên <b>06 tiết nghỉ</b> ( <i>tiết chào cờ không thực hiện</i> ) dạy bù vào các tiết BDT, BDTV của tuần 16 (1tiết), tuần17 và tuần18.		
<b>TỔNG HỢP SỐ TIẾT CỦA KHỐI 3 - HỌC KÌ I</b>			
<b>TT</b>	<b>Nội dung</b>	<b>Số lượng tiết học</b>	<b>Chi chú</b>
1	Tiếng Việt	172	
2	Toán	118	
3	Đạo đức	18	
4	TN&XH	36	
5	Âm nhạc	18	
6	Mĩ thuật	18	
7	Thể dục	36	
8	Tiếng Anh	72	
9	Thủ công	18	
10	Chào cờ	17	Giảm 1 tiết do nghỉ bù ngày 03/1 Tết dương lịch.
11	Sinh hoạt lớp	16	Giảm 2 tiết do dạy bù ngày 19/11 chào mừng ngày Nhà giáo Việt Nam, ngày 24/12/2021 HS toàn trường đi trải nghiệm, ngày 03/01 nghỉ bù Tết dương lịch.
12	Bồi dưỡng Toán	13	Giảm 9 tiết do dạy bù ngày 19/11 chào mừng ngày Nhà giáo Việt Nam, ngày 24/12/2021 HS toàn trường đi trải nghiệm, ngày 03/01 nghỉ bù Tết dương lịch.
13	Bồi dưỡng tiếng Việt	13	Giảm 9 tiết do dạy bù ngày 19/11 chào mừng ngày Nhà giáo Việt Nam, ngày 24/12/2021 HS toàn trường đi trải nghiệm, ngày 03/01 nghỉ bù Tết dương lịch.
14	Bồi dưỡng	2	
15	Phòng trải nghiệm	2	
16	HĐNGLL	4	
17	Các ngày nghỉ học kì 1	3	Ngày 19/11 chào mừng ngày Nhà giáo Việt Nam, ngày 24/12/2021 HS toàn trường đi trải nghiệm, ngày 03/01 nghỉ bù Tết dương lịch.
18	Tổng số tiết học của HKI	555	Giảm 21 tiết của tiết dạy củng cố, tăng cường vì nghỉ Ngày 19/11 chào mừng ngày Nhà giáo Việt Nam, ngày 24/12/2021 HS toàn trường đi trải nghiệm, ngày 03/01 nghỉ bù Tết dương lịch.

**b. Điều chỉnh kế hoạch dạy học các môn học, hoạt động giáo dục khối lớp 3**  
(Phụ lục 3)

### 3.4. Đối với khối lớp 4 (khối 5)

*a. Thời gian tổ chức các hoạt động giáo dục theo tuần/ tháng trong năm học và số lượng tiết học các môn học, hoạt động giáo dục thực hiện theo tuần trong năm học.*

TỪ TUẦN 1 ĐẾN TUẦN 18							
Tiết	Buổi	Thứ hai	Thứ ba	Thứ tư	Thứ năm	Thứ sáu	Tổng số tiết/tuần
1	Sáng	Chào cờ	Toán	<i>Âm nhạc</i>	Toán	<b>KNSNK</b>	<b>32 tiết/ tuần</b> (không tính 4 tiết ngoại khóa)
2		Toán	Tiếng Việt	<i>Tiếng Anh</i>	Tiếng Việt	<b>TANN</b>	
3		Tiếng Việt	Tiếng Việt	<i>Mĩ thuật</i>	Tiếng Việt	<b>Tin học</b>	
4		Tiếng Việt	Tiếng Việt	<b>TD</b>	Tiếng Việt	<b>Tin học</b>	
5	Chiều	Toán	Tiếng Anh	ĐD+KT	Khoa học	Toán	
6		Tiếng Việt	Toán	Toán	Tiếng Anh	Địa lí	
7		Lịch sử	Tiếng Việt	Tiếng Anh	TD	SHTT	
<b>Điều chỉnh KH tuần</b>		<p>- Thứ Sáu ngày 19/11/2021 tuần 11, HS toàn trường hoạt động chào mừng ngày Nhà giáo Việt Nam nên <b>02 tiết nghỉ</b> (tiết SHTT không thực hiện) dạy bù vào 2 tiết 8 của tuần 11 (4 tiết sáng là tiết ngoại khóa đề án sẽ thực hiện dạy bù vào tiết 8 của tuần 10).</p> <p>- Thứ Sáu ngày 24/12/2021 tuần 16, HS toàn trường đi trải nghiệm thăm thư viện nhà truyền thống TP. Ưông Bí; Chăm sóc, dọn vệ sinh, dâng hương đài tưởng niệm phùng Quang Trung và thành phố nên <b>02 tiết nghỉ</b> (tiết SHTT không thực hiện) dạy bù vào 2 tiết 8 của tuần 16 (4 tiết sáng là tiết ngoại khóa đề án sẽ thực hiện dạy bù vào tiết 8 của tuần 15).</p> <p>- Thứ Hai ngày 03/01/2022 tuần 18, HS toàn trường nghỉ bù Tết dương lịch nên <b>06 tiết nghỉ</b> (tiết chào cờ không thực hiện) dạy bù vào các tiết 8 của tuần 16 và tuần 17.</p>					
TỔNG HỢP SỐ TIẾT CỦA KHỐI 4 (KHỐI 5) - HỌC KÌ I							
TT	Nội dung		Số lượng tiết học	Chi chú			
1	Tiếng Việt		172				
2	Toán		118				
3	Đạo đức		11				
4	Lịch sử và Địa Lí		36				
5	Khoa học		22				
6	Âm nhạc		18				
7	Mĩ thuật		18				
8	Thể dục		36				
9	Tiếng Anh		72				
10	Kĩ thuật		11				
	Chào cờ		17	Giảm 1 tiết do nghỉ bù ngày 03/1 Tết dương lịch.			
11	Sinh hoạt lớp		16	Giảm 2 tiết do dạy bù ngày 19/11 chào mừng ngày Nhà giáo Việt			



			Nam, ngày 24/12/2021 HS toàn trường đi trải nghiệm, ngày 03/01 nghỉ bù Tết dương lịch.
12	Bồi dưỡng	2	
13	Phòng học trải nghiệm	2	
14	HĐNGLL	4	
15	Các ngày nghỉ học kì 1	3	Ngày 19/11 chào mừng ngày Nhà giáo Việt Nam, ngày 24/12/2021 HS toàn trường đi trải nghiệm, ngày 03/01 nghỉ bù Tết dương lịch.
16	Tổng số tiết học của HKI	555	Giảm 21 tiết của tiết dạy củng cố, tăng cường vì nghỉ Ngày 19/11 chào mừng ngày Nhà giáo Việt Nam, ngày 24/12/2021 HS toàn trường đi trải nghiệm, ngày 03/01 nghỉ bù Tết dương lịch.

***b. Điều chỉnh kế hoạch dạy học các môn học, hoạt động giáo dục khối lớp 4.***

*(Phụ lục 4)*

***c. Điều chỉnh kế hoạch dạy học các môn học, hoạt động giáo dục khối lớp 5.***

*(Phụ lục 5)*

## **V. GIẢI PHÁP THỰC HIỆN**

### **1. Tăng cường cơ sở vật chất, thiết bị dạy học**

#### ***1.1. Đảm bảo cơ sở vật chất, thiết bị dạy học***

Rà soát, đánh giá thực trạng cơ sở vật chất, nhu cầu sử dụng thiết bị dạy học của các tổ chuyên môn để xây dựng kế hoạch chi tiết giai đoạn 2021-2025 phương án đầu tư cơ sở vật chất, mua sắm bổ sung thiết bị dạy học đáp ứng điều kiện tối thiểu để thực hiện chương trình giáo dục phổ thông 2018.

Rà soát lại các phòng học và phòng học bộ môn theo quy định tại Thông tư 14/2020/TT-BGDĐT để xin đề nghị cấp trên giải quyết tình trạng thiếu phòng học, phòng bộ môn đảm bảo đủ các phòng học, các phòng chức năng phục vụ cho học sinh học 2 buổi/ngày và đảm bảo sĩ số học sinh/lớp không quá theo quy định.

Tận dụng tối đa cơ sở vật chất nhà trường để tổ chức dạy học 2 buổi/ngày, đảm bảo chất lượng giáo dục toàn diện theo hướng kết hợp dạy học văn hóa với tổ chức các hoạt động trải nghiệm sáng tạo nhằm giáo dục tình cảm, đạo đức, giáo dục thể chất, rèn luyện kỹ năng sống cho học sinh.

Sử dụng hiệu quả nguồn kinh phí ngân sách Nhà nước kết hợp với các nguồn huy động hợp pháp khác từ công tác xã hội hóa giáo dục để tăng cường cơ sở vật chất, xây dựng phòng học bộ môn, thư viện. Tăng cường thực hiện xã hội hóa giáo dục, vận động, huy động các nguồn lực xã hội để xây dựng, cải tạo cảnh quan nhà

trường đạt tiêu chuẩn xanh - sạch - đẹp, an toàn theo quy định; xây dựng môi trường sư phạm lành mạnh thực sự để thu hút học sinh đến trường,

### **1.2. Tăng cường và sử dụng hiệu quả cơ sở vật chất, thiết bị dạy học**

Dành ngân sách đầu tư trong việc tăng cường cơ sở vật chất, thiết bị dạy học để thực hiện hiệu quả chương trình, sách giáo khoa giáo dục phổ thông cấp tiểu học theo quy định của Bộ GDĐT, trong đó kiên quyết không để tình trạng “thiết bị đến trường mà không ra lớp”;

Tổ chức kiểm tra, rà soát thực trạng thiết bị dạy học để có kế hoạch sửa chữa và bổ sung kịp thời theo danh mục thiết bị dạy học tối thiểu đã ban hành theo Thông tư số 19/2009/TT-BGDĐT ngày 11/8/2009 và Thông tư số 01/2010/TT-BGDĐT ngày 18/01/2010 (đối với khối lớp 3-5) và theo Thông tư 05/2019/TT-BGDĐT ngày 05/4/2019 Ban hành danh mục thiết bị dạy học tối thiểu của lớp 1 theo chương trình giáo dục phổ thông 2018, Thông tư 43/2020/TT-BGDĐT ngày 19/12/2020 Ban hành danh mục thiết bị dạy học tối thiểu của lớp 2 theo chương trình giáo dục phổ thông 2018.

Bố trí ngân sách đầu tư cơ sở vật chất, thiết bị dạy học để thực hiện hiệu quả chương trình, sách giáo khoa giáo dục phổ thông cấp tiểu học theo quy định của Bộ GDĐT, trong đó kiên quyết không để tình trạng “thiết bị đến trường mà không ra lớp”;

Ban hành quy định về quản lý, khai thác và sử dụng cơ sở vật chất, thiết bị dạy học, tài sản nhà trường để đảm bảo 100% các hệ thống ứng dụng CNTT trong trường được đưa vào cơ chế quy định về quản lý, khai thác và sử dụng một cách hợp lý, hiệu quả.

Xây dựng kế hoạch sử dụng thiết bị dạy học; tiếp tục thực hiện tốt các chỉ đạo của Sở GDĐT tại Công văn số 805/SGDĐT-GDTrH ngày 12/4/2018 về tăng cường công tác quản lý, sử dụng và khai thác có hiệu quả thiết bị đồ dùng, phòng học ứng dụng CNTT tiên tiến; Công văn số 3456/SGDĐT-GDTrH ngày 28/12/2018 về tăng cường quản lý, khai thác sử dụng thiết bị, phần mềm dạy học và phòng học bộ môn phục vụ công tác quản lý và dạy học từ năm học 2018-2019; Công văn số 295/SGDĐT-GDTrH ngày 31/01/2019 về quản lý, khai thác sử dụng hiệu quả thiết bị, phần mềm, phòng học, phòng điều hành của Dự án ứng dụng CNTT tiên tiến và Dự án trường học thông minh; Công văn số 641/SGDĐT-GDTrH ngày 25/3/2019 về kết luận Hội nghị tập huấn hướng dẫn sử dụng bộ thiết bị đổi mới phương pháp dạy học lấy học sinh làm trung tâm cho các trường tiểu học.

Xây dựng kế hoạch và triển khai thực hiện hiệu quả bộ thiết bị đổi mới phương pháp dạy học lấy học sinh làm trung tâm: tích cực sử dụng theo 2 hình thức: (1) Thực hiện dạy học lồng ghép vào các môn học Tự nhiên xã hội, Khoa học, Kỹ thuật,...; (2) Thực hiện dạy học trải nghiệm đối với học sinh khối 3, 4, 5 với thời lượng 2 tiết/tháng (tổ chức ở các tiết buổi 2), nhằm phát huy tối đa hiệu quả sử dụng của phòng học trải nghiệm đã được trang cấp.

Giáo viên dạy tiếng Anh chịu trách nhiệm quản lý, khai thác và sử dụng hiệu quả nguồn phòng học ngoại ngữ và các thiết bị được cấp theo Kế hoạch triển khai Đề án Ngoại ngữ quốc gia.

Tăng cường công tác tuyên truyền đến học sinh việc bảo vệ tài sản, bàn ghế trong phòng học, sắp xếp lớp học phù hợp với bàn ghế để đáp ứng các tiêu chuẩn theo quy định của Thông tư số 13/2020/TT-BGDĐT ngày 26/5/2020 Ban hành Quy định tiêu chuẩn cơ sở vật chất các trường mầm non, tiểu học, trung học cơ sở, trung học phổ thông và trường phổ thông có nhiều cấp học.

## **2. Thực hiện công tác đội ngũ**

### **2.1. Thực hiện rà soát, tuyển dụng, bố trí, sử dụng đội ngũ giáo viên**

Rà soát đội ngũ giáo viên bố trí, sử dụng giáo viên trong nhà trường hợp lý, hiệu quả; bố trí đủ giáo viên dạy đúng và đủ các môn học, bảo đảm giáo dục toàn diện học sinh; khắc phục tình trạng bố trí, sử dụng giáo viên không đúng cơ cấu, không phù hợp với chuyên ngành đào tạo

Bố trí, sắp xếp giáo viên đã được tham gia tập huấn dạy lớp 1, 2 để triển khai thực hiện chương trình Giáo dục phổ thông 2018 đảm bảo số lượng, cơ cấu, trình độ đào tạo và được bồi dưỡng về chuyên môn.

Chuẩn bị đội ngũ giáo viên dạy Tiếng Anh, Tin học và Công nghệ bắt đầu từ năm học 2022-2023: Rà soát số lượng giáo viên hiện có, xác định số lượng giáo viên cần để thực hiện giảng dạy môn Tiếng Anh, Tin học; Tham mưu thêm nguồn tuyển dụng giáo viên thông qua hình thức đào tạo mới, đào tạo liên thông; đào tạo nâng trình độ chuẩn và một số giải pháp khác phù hợp với điều kiện cụ thể của nhà trường.

### **2.2. Tổ chức tập huấn, bồi dưỡng có hiệu quả cho đội ngũ giáo viên, cán bộ quản lý giáo dục về thực hiện Chương trình GDPT 2018**

Triển khai kế hoạch tập huấn cho toàn thể cán bộ, giáo viên thực hiện Chương trình GDPT 2018 về các mô đun phương pháp dạy học, kiểm tra, đánh giá và xây dựng kế hoạch giáo dục nhà trường trong năm 2021; Phân công giáo viên tham gia tập huấn, bồi dưỡng về chuyên môn, nghiệp vụ cho về chương trình giáo dục phổ thông mới do Sở GD&ĐT, phòng GD&ĐT tổ chức. Dự kiến phân công giáo viên dạy học lớp 3 năm học 2022-2023 để tập trung bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ khi thực hiện chương trình, sách giáo khoa mới.

Thành lập tổ Cốt cán của nhà trường giao nhiệm vụ cụ thể cho từng thành viên hỗ trợ, hướng dẫn giáo viên trong nhà trường về kiến thức, kỹ năng, kinh nghiệm tổ chức các hoạt động dạy học theo phương thức bồi dưỡng qua mạng, thường xuyên, liên tục; gắn nội dung bồi dưỡng thường xuyên với nội dung sinh hoạt tổ, nhóm chuyên môn trong trường và cụm trường để thực hiện tốt nhiệm vụ của giáo viên.

Tăng cường bồi dưỡng, nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ của viên chức làm công tác thiết bị dạy học; chỉ đạo giáo viên tăng cường sử dụng thiết bị dạy học của nhà trường để đảm bảo việc dạy học có chất lượng. Thường xuyên dự giờ góp ý, rút kinh nghiệm trong việc giảng dạy và rèn học sinh cho giáo viên.

Tổ chức sinh hoạt chuyên môn theo hướng dẫn tại Công văn số 1023/SGDĐT-GDTH ngày 28/4/2020 của Sở GDĐT về hướng dẫn sinh hoạt tổ chuyên môn thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông cấp tiểu học. Thực hiện tổ chức hiệu quả sinh hoạt chuyên môn tại các tổ khối trong trường, cụm trường.

Yêu cầu giáo viên lớp 1 và lớp 2 sinh hoạt chuyên môn cần giao lưu, trao đổi kinh nghiệm dạy học, đồng thời bổ sung những kiến thức mới để phục vụ cho công tác giảng dạy. Sử dụng phương pháp dạy học và giáo dục phát triển phẩm chất, năng lực học sinh tiểu học; xây dựng kế hoạch bài dạy theo Công văn 2345 để phát triển phẩm chất, năng lực học sinh tiểu học.

Thực hiện theo Thông tư số 17/2019/TT-BGDĐT ngày 01/11/2019 về việc ban hành chương trình bồi dưỡng thường xuyên giáo viên cơ sở giáo dục phổ thông. Và Thông tư số 19/2019/TT-BGDĐT ngày 12/11/2019 về việc ban hành quy chế bồi dưỡng thường xuyên giáo viên, cán bộ quản lý cơ sở mầm non, cơ sở giáo dục phổ thông và giáo viên trung tâm giáo dục thường xuyên.

Thực hiện nghiêm túc, đánh giá khách quan kết hợp giữa đánh giá theo chuẩn với xếp loại thi đua và xếp loại viên chức cuối năm; chú trọng đánh giá tiết học đạt chuẩn đầu ra về năng lực, phẩm chất đạt được của học sinh. Động viên các giáo viên có trình độ cao đăng đi học đại học để đạt chuẩn theo Luật Giáo dục 2019.

Nhà trường đã quản lý và sử dụng hợp lý nguồn ngân sách chi thường xuyên và kinh phí tự chủ để bồi dưỡng giáo viên theo yêu cầu thực hiện chương trình giáo dục tiểu học.

### ***2.3. Tổ chức có chất lượng các hội thi cho giáo viên nhằm nâng cao năng lực chuyên môn nghiệp vụ.***

Năm học 2021-2022, nhà trường tiếp tục xây dựng kế hoạch tổ chức cho giáo viên thi giáo viên dạy giỏi cấp trường (dự kiến vào tháng 12)

Đăng ký cho giáo viên đủ tiêu chuẩn tham gia Hội thi giáo viên dạy giỏi cấp Thành phố (Dự kiến tổ chức tháng 3/2022).

## **3. Sử dụng bộ sách giáo khoa**

Đảm bảo mỗi học sinh có 01 bộ SGK các môn học bắt buộc để sử dụng; giáo viên hướng dẫn học sinh sử dụng sách giáo khoa hàng ngày hiệu quả, phù hợp tránh mang theo nhiều sách vở khi đến trường. Giáo viên và học sinh sử dụng hiệu quả sách và tài liệu trong hoạt động dạy và học.

### ***3.1. Bộ sách sử dụng các môn học bắt buộc***

*\* Lớp 1:* Bộ SGK theo Chương trình GDPT 2018.

<b>STT</b>	<b>Tên sách</b>	<b>Bộ sách</b>	<b>Tác giả</b>
1	Tiếng Việt	Kết nối tri thức với cuộc sống	Bùi Mạnh Hùng (T.c.biên)
2	Toán	Cánh diều	Đỗ Đức Thái (T.c.biên)
3	Đạo đức	Kết nối tri thức với cuộc sống	Nguyễn Thị Toan (T.c.biên)
4	TN&XH	Cánh diều	Mai Sĩ Tuấn (T.c.biên)

5	Âm nhạc	Kết nối tri thức với cuộc sống	Đỗ thị Minh Chính (T.c.biên)
6	Mĩ thuật	Cánh diều	Phạm Văn Tuyền (T.c.biên)
7	GDTC	Cánh diều	Đặng Ngọc Quang (T.c.biên)
8	HĐTN	Kết nối tri thức với cuộc sống	Bùi Sĩ Tụng (T.c.biên)

\* *Lớp 2:* Bộ SGK theo Chương trình GDPT 2018.

STT	Tên sách	Bộ sách	Tác giả
1	Tiếng Việt	Kết nối tri thức với cuộc sống	Bùi Mạnh Hùng (T.c.biên)
2	Toán	Cánh diều	Đỗ Đức Thái (T.c.biên)
3	Đạo đức	Kết nối tri thức với cuộc sống	Nguyễn Thị Toan (T.c.biên)
4	TN&XH	Cánh diều	Mai Sĩ Tuấn (T.c.biên)
5	Âm nhạc	Kết nối tri thức với cuộc sống	Đỗ thị Minh Chính (T.c.biên)
6	Mĩ thuật	Cánh diều	Nguyễn Thị Đông (T.c.biên)
7	GDTC	Cánh diều	Lưu Quang Hiệp (T.c.biên)
8	HĐTN	Kết nối tri thức với cuộc sống	Lưu Thu Thủy (T.c.biên)

\* *Lớp 3,4,5:* Bộ SGK theo Chương trình hiện hành.

Đối với các lớp 3	Tiếng Việt (tập 1), Tiếng Việt (tập 2), Vở bài tập tiếng Việt (tập 1), Vở bài tập tiếng Việt (tập 2), Vở Tập viết (tập 1), Vở Tập viết (tập 2), Toán, Tự nhiên và Xã hội, Âm nhạc, Mỹ thuật, Thủ công, Đạo đức.
Đối với các lớp 4, 5	Tiếng Việt (tập 1), Tiếng Việt (tập 2), Vở bài tập tiếng Việt (tập 1), Vở bài tập tiếng Việt (tập 2), Toán, Đạo đức, Khoa học, Lịch sử và Địa lí, Âm nhạc, Mỹ thuật, Kỹ thuật.

### 3.2. Bộ sách sử dụng các môn học tăng cường

#### a. Chương trình dạy kỹ năng sống.

Số TT	Khối 1	Khối 2	Khối 3	Khối 4	Khối 5
1	Bài 1: Kỹ năng hòa nhập môi trường mới	Bài 1: Kỹ năng bảo vệ bản thân	Bài 1: Kỹ năng nhận thức bản thân	Bài 1: Kỹ năng làm chủ cảm xúc	Bài 1: Kỹ năng xây dựng lòng tự trọng
2	Bài 2: Kỹ năng diễn đạt điều muốn nói	Bài 2: Kỹ năng xây sự tự tin và bản thân	Bài 2: Kỹ năng chịu trách nhiệm bản thân.	Bài 2: Kỹ năng xây dựng thời gian biểu	Bài 2: Kỹ năng bày tỏ cảm xúc
3	Bài 3: Kỹ năng làm quen bạn mới	Bài 3: Kỹ năng quan tâm, giúp đỡ bạn	Bài 3: Kỹ năng kết bạn	Bài 3: Kỹ năng giải quyết mâu thuẫn	Bài 3: Kỹ năng chấp nhận người khác

<b>4</b>	Bài 4: Kỹ năng thể hiện là người bạn tốt	Bài 4: Kỹ Năng chia sẻ cùng bạn	Bài 4: Kỹ năng lắng nghe tích cực	Bài 4: Kỹ năng ứng xử với bạn bè	Bài 4: Kỹ năng thể hiện trách nhiệm với bạn
<b>5</b>	Bài 5 Kỹ năng thể hiện lễ phép trong gia đình	Bài 5: Kỹ năng thể hiện tình yêu thương	Bài 5: Kỹ năng giúp đỡ ông bà, cha mẹ.	Bài 5: Kỹ năng thể hiện trách nhiệm với gia đình	Bài 5: Kỹ năng tiếp khách đến nhà
<b>6</b>	Bài 6 Kỹ năng thể hiện tình yêu thương trong gia đình	Bài 6. Kỹ năng thể hiện trách nhiệm khi làm việc nhà	Bài 6: Kỹ năng chia sẻ cùng người thân.	Bài 6: Kỹ năng thể hiện lòng hiếu thảo	Bài 6: Kỹ năng bảo vệ gia đình sống lành mạnh
<b>7</b>	Bài 7: Kỹ năng vệ sinh cá nhân	Bài 7: Kỹ năng làm việc nhóm	Bài 7: Kỹ năng lập kế hoạch và thực hiện kế hoạch học tập.	Bài 7: Kỹ năng tư duy sáng tạo	Bài 7: Kỹ năng tạo cảm hứng học tập
<b>8</b>	Bài 8: Kỹ năng tự chuẩn bị đồ dùng học tập, trang phục đến trường	Bài 8: Kỹ năng giao tiếp ở trường học	Bài 8: Kỹ năng tự học.	Bài 8: Kỹ năng thuyết trình	Bài 8: Kỹ năng giải quyết vấn đề
<b>9</b>	Bài 9: Kỹ năng giữ gìn vệ sinh chung	Bài 9: Kỹ năng giao tiếp nơi công cộng	Bài 9: Kỹ năng làm thủ lĩnh.	Bài 9: Kỹ năng bảo vệ môi trường	Bài 9: Kỹ năng thích nghi
<b>10</b>	Bài 10: Kỹ năng bảo vệ cây xanh	Bài 10. Kỹ năng quan hiệu quả	Bài 10: Kỹ năng thể hiện lối sống văn minh.	Bài 10: Kỹ năng nhận diện tình huống nguy hiểm	Bài 10: Kỹ năng vượt qua cảm dỗ
<b>11</b>	Bài 11: Kỹ năng ứng xử khi tiếp xúc với người lạ	Bài 11: Kỹ năng ứng xử khi ở nhà một mình	Bài 11: Kỹ năng ứng xử khi có người thân gặp sự cố.	Bài 11: Kỹ năng thoát hiểm khi gặp hỏa hoạn	Bài 11: Kỹ năng đi đường một mình an toàn
<b>12</b>	Bài 12: Kỹ năng ứng xử khi đi lạc	Bài 12: Kỹ năng phân biệt thực	Bài 12: Kỹ năng sơ cứu vết thương.	Bài 12: Kỹ năng ứng phó khi gặp mưa	Bài 12: Kỹ năng ứng phó khi có bão, lũ

		phẩm an toàn		to, sấm sét	lụt, sạt lở
--	--	--------------	--	-------------	-------------

*b. Chương trình dạy An toàn giao thông cho học sinh tiểu học.*

Tuần	Khối 1	Khối 2	Khối 3	Khối 4	Khối 5
1	Bài 1: Đường em tới trường	Bài 1: Những nơi vui chơi an toàn.	Bài 1: Công trường an toàn giao thông	Bài 1: Điều khiển xe đạp	Bài 1: Điều khiển xe đạp chuyên hướng an toàn
2	Bài 2: Đèn tín hiệu giao thông	Bài 2: Đi bộ qua đường an toàn	Bài 2: Biển báo hiệu giao thông đường bộ	Bài 2: Hiệu lệnh của người điều khiển giao thông	Bài 2: Phòng tránh tai nạn giao thông nơi khuất tầm nhìn
3	Bài 3: Đi bộ trên đường an toàn	Bài 3: Lên xuống xe đạp, xe máy an toàn	Bài 3: Đi bộ tại những nơi đường giao nhau	Bài 3: Hậu quả của tai nạn giao thông	Bài 3: Tham gia giao thông đường hàng không an toàn
4	Bài 4: Ngồi an toàn trên các phương tiện giao thông	Bài 4: Biển báo hiệu giao thông đường bộ	Bài 4: Tham gia giao thông an toàn trên các phương tiện giao thông công cộng	Bài 4: Dự đoán để phòng chống tai nạn giao thông đường bộ	Bài 4: Ứng xử khi gặp sự cố giao thông
5	Bài 5: Nhớ đội mũ bảo hiểm	Bài 5: Chọn và đội mũ bảo hiểm đúng cách	Bài 5: Làm quen với xe đạp	Bài 5: An toàn giao thông đường thủy	Bài 5: Em làm tuyên viên an toàn giao thông

*c. Chương trình dạy sách Bác Hồ và những bài học về đạo đức lối sống*

Số TT	Khối 2	Khối 3	Khối 4	Khối 5
1	Bài 1: Bác kiểm tra nội vụ	Bài 1: Chiếc vòng bạc	Bài 1: Có trung thực, thật thà thì mới vui	Bài 1: Bác chỉ muốn các cháu được học hành
2	Bài 2: Luôn giữ thói quen đúng giờ	Bài 2: Bát chè sê đôi.	Bài 2: Việc chi tiêu của Bác Hồ	Bài 2: Ai chẳng có lần lỡ tay
3	Bài 3: Bác nhường chiếc lò sưởi cho đồng chí bãi vệ	Bài 3: Chú ngã có đau không?	Bài 3: Dùng đủ thì thôi	Bài 3: Không có việc gì khó

4	Bài 4: Cây bụt mọc	Bài 4: Bác Hồ là thế đấy.	Bài 4: Thời gian quý báu lắm	Bài 4: Thư Bác Hồ gửi bác sĩ Vũ Đình Tụng
5	Bài 5: Yêu thương nhân dân	Bài 5: Hồ Chí Minh với thiếu nhi Đức.	Bài 5: Nhớ ơn thầy, cô, theo gương Bác Hồ	Bài 5: Lộc bất tận hưởng
6	Bài 6: Tình nghĩa với cha	Bài 6: Tấm lòng của Bác với thương binh, liệt sĩ.	Bài 6: Bác Hồ ăn cơm cùng chiến sĩ	Bài 6: Cờ nước ta phải bằng cờ các nước
7	Bài 7: Bác quý trọng con người	Bài 7: Tấm lòng của Bác.	Bài 7: Chúng mình cố học thì cũng giỏi như anh ấy	Bài 7: Nước không được chia
8	Bài 8: Bài học từ hòn đá giữa đường	Bài 8: Giản dị, hòa mình với nhân dân.	Bài 8: Bác Hồ thăm xóm núi	Bài 8: Câu hát ví dặm
9	Bài 9: Con ngựa biết nghe lời	Bài 9: Các dân tộc phải đoàn kết.	Bài 9: Sự ra đời của hai bài thơ	Bài 9: Bác Hồ trồng rau cải

#### 4. Nâng cao chất lượng bồi dưỡng học sinh năng khiếu và phụ đạo học sinh chưa hoàn thành

##### 4.1. Tổ chức bồi dưỡng học sinh năng khiếu qua thành lập và tổ chức các câu lạc bộ trong nhà trường

- Thực hiện nghiêm túc nâng cao chất lượng giáo dục, phân đầu không có học sinh không hoàn thành chương trình lớp học.

- Tạo dựng phong trào dạy tốt, học tốt, xây dựng ý thức thi đua trong giảng dạy và học tập của đội ngũ giáo viên - học sinh. Góp phần thực hiện tốt cuộc vận động “*Nói không với tiêu cực trong thi cử và bệnh thành tích trong giáo dục*” nhằm nâng cao chất lượng giáo dục.

- Phân công nhiệm vụ cụ thể cho đội ngũ giáo viên cốt cán các tổ chuyên môn; xây dựng; triển khai các kế hoạch và lên lịch hoạt động cụ thể của từng câu lạc bộ trong nhà trường. Cụ thể:

STT	Họ tên giáo viên Chủ nhiệm CLB	Tổ khối CM	CLB	Ghi chú
1	Nguyễn Thanh Lam	4-5	Toán - Tiếng Việt	Học sinh các khối lớp 3-5
2	Lê Thị Hương Thảo	3	Tiếng Anh	Học sinh các khối lớp 1-5
3	Lâm Thị Trang	1	Câu lạc bộ thể dục, thể thao	Học sinh các khối lớp 1-5
4	Nguyễn Thị Chang	4-5	Tin học	Học sinh các khối lớp 4-5



- Phụ trách CLB có nhiệm vụ tổ chức và thành lập nhóm học sinh các khối lớp có năng khiếu tham gia hoạt động dựa trên năng lực và sở thích vào tiết 8 của tuần 4 hàng tháng.

- Phụ trách câu lạc bộ xây dựng kế hoạch, chương trình hoạt động cụ thể và giao nhiệm vụ cho các thành viên. báo cáo Ban giám hiệu kế hoạch hoạt động theo năm, tháng. Bên cạnh đó giáo viên giảng dạy các khối lớp lồng ghép việc bồi dưỡng ngay tại lớp vào 15 phút đầu giờ, các tiết bồi dưỡng buổi 2 trong thời khóa biểu...

- Các tổ khối lập danh sách học sinh tham gia các câu lạc bộ và theo dõi sự tiến bộ của học sinh qua đánh giá hàng tháng, học kỳ.

- Tổ chức sơ kết hoạt động theo định kỳ.

- Tham mưu ban giám hiệu khen thưởng, động viên kịp thời những học sinh đạt thành tích trong quá trình hoạt động của câu lạc bộ.

- Động viên học sinh tham gia các hoạt động giáo dục, giao lưu, các sân chơi trí tuệ bổ ích và thân thiện do nhà trường, Phòng GD&ĐT, thành phố tổ chức nhằm phát triển năng lực học sinh trên tinh thần tự nguyện.

#### **4.2. Tổ chức bồi dưỡng học sinh năng khiếu**

##### **a. Bồi dưỡng học sinh năng khiếu về các môn học.**

- Ngay từ đầu năm học, các đồng chí giáo viên chủ nhiệm tiến hành khảo sát, phân loại đối tượng học trong lớp, lựa chọn những học sinh có năng lực học tập, ý thức tự học tốt, đồng viên đăng ký tham gia giao lưu học sinh năng khiếu. Xây dựng kế hoạch bồi dưỡng học sinh năng khiếu lớp mình.

- Tổ chuyên môn, giáo viên trực tiếp dạy bồi dưỡng xây dựng chương trình kế hoạch bồi dưỡng và tài liệu dạy học, lồng ghép và kế hoạch tổ chuyên môn và kế hoạch chủ nhiệm, kế hoạch hoạt động cá nhân từng giáo viên sao cho hiệu quả, phù hợp với đối tượng; Giáo viên và học sinh thực hiện nghiêm túc, thống nhất kế hoạch đã được xây dựng. Chất lượng giáo dục được nâng lên hàng tháng và học kỳ, đảm bảo chỉ tiêu đề ra.

- Giao cho các đồng chí giáo viên chủ nhiệm, các đồng chí giáo viên bộ môn cùng phối hợp, có trách nhiệm bồi dưỡng thường xuyên thông qua các tiết dạy chính khoá, các giờ hướng dẫn tự học. Trong mỗi kế hoạch bài học giáo viên cần thiết kế một số câu hỏi, bài tập nhằm phát triển tư duy, sáng tạo, mở rộng kiến thức dành riêng cho các đối tượng này.

- Tổ chức ôn luyện cho học sinh các môn tiếng Việt, Toán, chữ đẹp trong giờ truy bài và kết hợp cả trong các buổi 1 và buổi 2. Thực hiện tốt trong công tác tuyên truyền tới cha mẹ học sinh, nâng cao chất lượng giảng dạy của giáo viên. Phối hợp với cha mẹ học sinh trong việc định hướng cho học sinh có điều kiện tiếp cận với những mạch kiến thức nâng cao thông qua các bài học cụ thể trên lớp để phụ huynh có điều kiện kèm cặp, động viên cho con em mình tham gia.

- Củng cố, bổ sung, hệ thống kiến thức cho một số học sinh chưa hoàn thành ở một số môn học hoặc chưa đạt về năng lực, phẩm chất; nâng cao chất lượng giáo dục học sinh; Phát huy nội lực trong đội ngũ giáo viên các tổ chuyên môn nhà trường.

- Thời gian tổ chức phụ đạo học sinh:

+ HKI từ 06/9/2021 đến 10/01/2022;

+ HKII từ 11/01/2022 đến hết 20/5/2022.

- Báo cáo Ban giám hiệu khi có tình huống phát sinh để phối hợp giải quyết và điều chỉnh kế hoạch.

- Cụ thể như sau:

\* **Môn Toán - Tiếng Việt:** Cho HS ôn theo chuyên đề, các dạng, mảng. Từ việc cung cấp kiến thức cơ bản, lấy ví dụ minh họa sau đó cho HS làm bài tập ứng dụng và nâng dần mức độ của dạng bài.

\* **Luyện viết chữ đẹp:** (cho tất cả các đối tượng học sinh các lớp): Giao cho các đ/c giáo viên chủ nhiệm quan tâm bồi dưỡng ở tất cả các tiết học trên lớp, chú ý rèn cho học sinh kỹ năng trình bày vở đẹp, khoa học, sạch sẽ, tính cẩn thận, thói quen luyện chữ viết ở tất cả các vở, đặc biệt rèn viết chữ trong các tiết chính tả, luyện viết. Động viên những học sinh viết chữ đẹp, có nguyện vọng đăng kí tham gia tự nguyện tham dự Ngày hội viết chữ đẹp và trình bày bài đẹp cấp trường, cấp thành phố,...

\* **Môn Tiếng Anh:** Các đồng chí giáo viên Tiếng Anh nghiên cứu, xây dựng nội dung để bồi dưỡng HS cho phù hợp với từng đối tượng HS của khối, lớp. Giáo viên thực hiện giảng dạy tích cực giao tiếp bằng Tiếng Anh nhằm tạo thói quen sử dụng 4 kỹ năng nghe, nói, đọc, viết, trong đó ưu tiên kỹ năng nghe nói cho học sinh, tạo cơ hội cho học sinh thực hành sau mỗi bài học. Tăng cường môi trường sử dụng Tiếng Anh cho giáo viên và học sinh: tích cực tham gia các sân chơi như Giao lưu hùng biện Tiếng Anh, tự luyện Tiếng Anh qua mạng internet; Đọc sách, truyện Tiếng Anh; tham gia phong trào giáo viên các môn học khác tham gia cùng học Tiếng Anh với học sinh, câu lạc bộ Tiếng Anh.... giúp học sinh nâng cao kiến thức, kỹ năng giao tiếp và thực hành tốt kiến thức ngôn ngữ.

\* **Nghệ thuật (Âm nhạc, Mĩ thuật):** Bồi dưỡng cho học sinh biết cách cảm nhận cái đẹp, truyền cảm hứng cho học sinh, vẽ được các sản phẩm có tính thẩm mỹ cao, dùng để trưng bày ở góc học tập của lớp... Động viên những em có năng khiếu, có khả năng biểu diễn, khuyến khích các em tham gia các chương trình văn nghệ của trường, của lớp. Trong các tiết học, nên khuyến khích các em tự sáng tạo động tác phụ họa cho các bài hát trong chương trình học qua gợi ý của giáo viên. Hướng dẫn các em cách nhả chữ khi hát sao cho tròn vành, rõ chữ. Dạy thêm các bài hát ngoài chương trình mang nhiều phong cách để các em phát huy năng khiếu của mình.

\* **Giáo dục thể chất (Thể dục):** Giáo viên chủ nhiệm phối hợp cùng với giáo viên dạy Giáo dục thể chất tổ chức lựa chọn học sinh có năng khiếu về thể dục thể thao tự nguyện tham gia đăng kí để bồi dưỡng, động viên khuyến khích học sinh để các em phát huy hết sở trường của mình. Kết hợp ôn tập kiến thức cơ bản và bồi

đường thêm một số nội dung mở rộng liên quan đến nội dung kiến thức của từng bài học.

**b. Bồi dưỡng sự hình thành và phát triển các năng lực:** Giáo viên chủ nhiệm các lớp phối kết hợp với giáo viên bộ môn, các tổ chức đoàn thể trong Nhà trường trong công tác bồi dưỡng năng lực cho học sinh. Giáo viên thông qua quá trình quan sát hoạt động học tập, rèn luyện, hoạt động trải nghiệm cuộc sống trong và ngoài nhà trường, ý kiến trao đổi với cha mẹ học sinh và bạn bè, các thầy cô giáo bộ môn... để phát hiện, động viên những học sinh có năng khiếu về năng lực ở từng lĩnh vực; giúp đỡ bồi dưỡng để học sinh phát huy tốt nhất năng lực đó; áp dụng biện pháp cụ thể, riêng biệt bồi dưỡng đối với những học sinh có năng khiếu về năng lực đó.

**c. Bồi dưỡng sự hình thành và phát triển các phẩm chất:** Giáo viên chủ nhiệm phối kết hợp với giáo viên bộ môn và các tổ chức đoàn thể trong Nhà trường, hàng ngày, hàng tuần, hàng tháng... giáo viên cần quan tâm đến những học sinh vượt trội về phẩm chất ở lĩnh vực nào đó; giúp đỡ kịp thời để học sinh phát huy tốt những phẩm chất đó; áp dụng biện pháp cụ thể, riêng biệt bồi dưỡng đối với những học sinh có năng khiếu về phẩm chất đó.

### **4.3. Tổ chức phụ đạo học sinh chưa hoàn thành**

#### **a. Phụ đạo học sinh chưa hoàn thành từng môn học**

Hệ thống kiến thức theo chương trình. Dạy phân hoá đối tượng học sinh theo các mặt chưa hoàn thành của học sinh để kèm cặp cho phù hợp.

Tạo cơ hội để trao đổi trực tiếp với phụ huynh học sinh, nắm bắt cụ thể hướng phấn đấu của học sinh vì mục tiêu, kế hoạch chung của lớp, của trường...thông qua các buổi họp phụ huynh học sinh.

Hợp tác giữa giáo viên và phụ huynh là điều cần thiết để học sinh học tập và rèn luyện. Qua đó, giáo viên sẽ thông tin kịp thời đến phụ huynh về các mặt hoạt động...của con em mình thông qua sổ liên lạc. Giáo viên và phụ huynh cần có sự liên kết hai chiều nhằm có biện pháp tác động phù hợp, động viên khuyến khích khi các em tiến bộ, nhắc nhở kịp thời khi các em có biểu hiện cần uốn nắn.

Quan sát và theo dõi từng hoạt động của các em bằng nhiều hình thức tổ chức:, đó vui, giải trí... kết hợp kiểm tra nhận xét thường xuyên việc học của các em mỗi ngày nhằm rèn thói quen học bài và làm bài, kích thích hoạt động trí tuệ cho các em. Giáo viên chủ nhiệm lớp có trách nhiệm kèm cặp các học sinh chưa hoàn thành của lớp mình trong tất cả các tiết học và giờ truy bài.

Tạo điều kiện cho những học sinh có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn có đủ sách vở, đồ dùng học tập, động viên HS học tập, rèn luyện và tiếp tục đánh giá học sinh theo đúng thông tư 22/2016/TT-BGDĐT và thực hiện đánh giá học sinh theo 27/2016/TT-BGDĐT của Bộ GD&ĐT.

Tổ chức học tập theo nhóm, tạo điều kiện để học sinh năng khiếu có cơ hội giúp đỡ học sinh học chưa hoàn thành. Xây dựng đôi bạn cùng tiến...Động viên khuyến khích, biểu dương học sinh sau những lần phát biểu nhằm xóa đi mặc cảm trong học sinh, rèn cho học sinh tính tự tin, không còn rụt rè nhút nhát.

Tổ chức các trò chơi trong học tập nhằm giảm bớt sự nhàm chán của học sinh và giúp học sinh được tự khẳng định bản thân mình. Thường xuyên kiểm tra bài trong các giờ học, tạo sự thân thiện khi gọi các em phát biểu ý kiến, tuyên dương tinh thần học tập để các em hứng thú hơn khi học tập.

- Phụ đạo theo từng môn, từng hoạt động giáo dục... theo khối lớp, cụ thể các tiêu chí cần đạt về năng lực và phẩm chất. Giáo viên thông qua các bài học, kết hợp với công tác đội, hoạt động ngoại khóa... giáo dục học sinh biết yêu trường, lớp, quê hương, đất nước; biết quan tâm chăm sóc mọi người, tích cực tham gia hoạt động tập thể, hoạt động xây dựng trường, lớp; bảo vệ của công, giữ gìn và bảo vệ môi trường.

- Thời gian tổ chức phụ đạo học sinh:

+ HKI từ 06/9/2021 đến 10/01/2022;

+ HKII từ 11/01/2022 đến hết 20/5/2022.

- Báo cáo Ban giám hiệu khi có tình huống phát sinh để phối hợp giải quyết và điều chỉnh kế hoạch.

- Cụ thể:

**\*Môn Tiếng Việt :** Giáo viên tăng cường luyện đọc cho các em, rèn cho học sinh nắm chắc phân âm, đọc và ghi nhớ các âm, vần đã học qua đó cho các em luyện viết từ chậm đến nhanh. Hướng dẫn các em viết chữ đúng độ cao, rộng của từng con chữ.

**\* Môn Toán:** GV hướng dẫn HS theo từng bước: Nắm được yêu cầu của bài tập. Hướng dẫn học sinh biết đọc, đếm, ghi nhớ các số trong phạm vi đã học. Biết so sánh các số lượng nhóm vật. Thực hiện được các phép cộng, trừ bằng cách đếm tiếp hoặc đếm lùi.

**\*Môn Giáo dục thể chất:** Nhắc nhở HS trang phục gọn gàng, xếp hàng đi tập TD nghiêm túc. Khuyến khích HS vận dụng những bài học trên lớp thực hành luyện tập ở nhà. Giáo viên GDTC Phối kết hợp với GVCN, PHHS nhắc nhở HS để các em có Ý thức hơn trong giờ học.

### ***b. Với học sinh chưa đạt về một số năng lực***

Giáo dục trong và ngoài giờ lên lớp. Giáo dục theo các chuẩn mực đạo đức trong chương trình môn học và các chuyên đề giáo dục kỹ năng sống. Liên hệ giáo dục trong các tiết học.

Tạo niềm tin, tạo cơ hội để HS chia sẻ, bộc lộ quan điểm, ý kiến của bản thân, giúp các em định hướng, suy nghĩ đúng về hành động và việc làm của mình. Từ đó phát huy những năng lực vốn có của học sinh.

Động viên, khích lệ và nhắc nhở kịp thời giúp học sinh tự tin mình có thể có năng khiếu như bạn, có thể tự học. Giao nhiệm vụ, đôn đốc, kiểm tra thường xuyên cho đội tự quản.

Phối kết hợp với nhà trường, liên đội, khu dân cư, đặc biệt cần trao đổi trực tiếp với phụ huynh học sinh nhằm giáo dục phát huy những năng lực của học sinh

Giúp học sinh biết tự phục vụ, tự quản: thực hiện được một số việc phục vụ cho sinh hoạt của bản thân như vệ sinh thân thể, ăn, mặc; một số việc phục vụ cho học tập như chuẩn bị đồ dùng học tập ở lớp, ở nhà; các việc theo yêu cầu của giáo viên, làm việc cá nhân, làm việc theo sự phân công của nhóm, lớp; bố trí thời gian học tập, sinh hoạt ở nhà; chấp hành nội quy lớp học; cố gắng tự hoàn thành công việc;

Giúp học sinh biết giao tiếp, hợp tác: mạnh dạn khi giao tiếp; trình bày rõ ràng, ngắn gọn; nói đúng nội dung cần trao đổi; ngôn ngữ phù hợp với hoàn cảnh và đối tượng; ứng xử thân thiện, chia sẻ với mọi người; lắng nghe người khác, biết tranh thủ sự đồng thuận;

Giúp học sinh biết tự học và giải quyết vấn đề: khả năng tự thực hiện nhiệm vụ học cá nhân trên lớp, làm việc trong nhóm, lớp; khả năng tự học có sự giúp đỡ hoặc không cần giúp đỡ; tự thực hiện đúng nhiệm vụ học tập; chia sẻ kết quả học tập với bạn, với cả nhóm; tự đánh giá kết quả học tập và báo cáo kết quả trong nhóm hoặc với giáo viên; tìm kiếm sự trợ giúp kịp thời của bạn, giáo viên hoặc người khác; vận dụng những điều đã học để giải quyết nhiệm vụ trong học tập, trong cuộc sống.

### ***c. Với học sinh chưa đạt về một số phẩm chất***

Giáo dục trong và ngoài giờ lên lớp. Giáo dục theo các chuẩn mực đạo đức trong chương trình và các chuyên đề giáo dục kỹ năng sống. Liên hệ giáo dục trong các tiết học. Giao nhiệm vụ, đôn đốc, kiểm tra thường xuyên cho đội tự quản.

Tạo niềm tin cho HS. Từ đó thúc đẩy hành động của học sinh theo chuẩn mực; sửa chữa hành vi sai lệch của học sinh; kiềm chế sự bộc phát, tập thói quen chu đáo và cẩn thận.

Phối kết hợp với nhà trường, liên đội, khu dân cư, đặc biệt cần trao đổi trực tiếp với phụ huynh học sinh nhằm giáo dục học sinh theo các chuẩn mực đạo đức, theo 5 điều Bác Hồ dạy.

Giúp học sinh chăm học, chăm làm, tích cực tham gia hoạt động giáo dục: đi học đều, đúng giờ; thường xuyên trao đổi nội dung học tập, hoạt động giáo dục với bạn, thầy giáo, cô giáo và người khác; chăm làm việc nhà giúp đỡ cha mẹ; tích cực tham gia các hoạt động, phong trào và vận động các bạn cùng tham gia giữ gìn vệ sinh, làm đẹp trường lớp, nơi ở và nơi công cộng;

Giúp học sinh tự tin, tự trọng, tự chịu trách nhiệm: mạnh dạn khi thực hiện nhiệm vụ học tập, trình bày ý kiến cá nhân; nhận làm việc vừa sức mình; tự chịu trách nhiệm về các việc làm, không đổ lỗi cho người khác; sẵn sàng nhận lỗi khi làm sai;

Giúp học sinh trung thực, kỉ luật, đoàn kết: nói thật, nói đúng về sự việc; tôn trọng lời hứa, giữ lời hứa; thực hiện nghiêm túc quy định về học tập; biết bảo vệ của công; giúp đỡ, tôn trọng mọi người; quý trọng người lao động; nhường nhịn bạn;

Giúp học sinh biết yêu gia đình, bạn và những người khác; yêu trường, lớp, quê hương, đất nước: quan tâm chăm sóc ông bà, cha mẹ, anh em; kính trọng người lớn, biết ơn thầy giáo, cô giáo; yêu thương, giúp đỡ bạn; tích cực tham gia hoạt động tập thể, hoạt động xây dựng trường, lớp; bảo vệ của công, giữ gìn và bảo vệ môi trường...

## 5. Thực hiện quy chế sinh hoạt chuyên môn

(Phụ lục 6)

Điều chỉnh thời gian tổ chức kiểm tra định kỳ cho năm học như sau:

Kì kiểm tra định kỳ	Thời gian kiểm tra	Ghi chú
Giữa học kì I	Ngày 02/11/2021	Môn Toán, Tiếng Việt lớp 4, lớp 5
Cuối học kì I	Ngày 15,16,17/12/2021	Các môn đánh giá bằng điểm số
Giữa học kì II	Ngày 20/01/2022	Môn Toán, Tiếng Việt lớp 4, lớp 5
Cuối năm học	Ngày 03, 04, 05/5/2022	Các môn đánh giá bằng điểm số

## 6. Một số quy định khác

**6.1. Thực hiện Chương trình GDPT 2018 đối với lớp 1 và lớp 2 và Chương trình GDPT 2006 từ lớp 3 đến lớp 5 (Khi chưa có dịch bệnh diễn ra).**

Thực hiện Chương trình GDPT 2018 đối với lớp 1, lớp 2 và theo các văn bản hướng dẫn chuyên môn đã được ban hành. Đối với lớp 3, lớp 4 và lớp 5 theo định hướng phát triển phẩm chất, năng lực học sinh để chủ động tiếp cận với Chương trình GDPT 2018, cụ thể:

- Thực hiện điều chỉnh nội dung dạy học một cách hợp lý nhằm đáp ứng yêu cầu, mục tiêu giáo dục tiểu học, phù hợp với đối tượng học sinh địa phương, đồng thời từng bước thực hiện đổi mới nội dung, phương pháp dạy học theo hướng phát triển năng lực của học sinh trên nguyên tắc: đảm bảo yêu cầu chuẩn kiến thức, kỹ năng và phù hợp điều kiện thực tế; rà soát, tinh giản những nội dung chồng chéo, trùng lặp giữa các môn học, giữa các khối lớp trong cấp học và các nội dung quá khó, chưa thực sự cần thiết đối với học sinh; sắp xếp, điều chỉnh nội dung dạy học theo các chủ đề học tập phù hợp, triển khai nội dung học tập theo chuẩn đầu ra và yêu cầu nội dung cốt lõi trong chương trình học tập theo hướng dẫn của công văn số 3969/BGDĐT-GDTH ngày 10/9/2021 của Bộ Giáo dục và Đào tạo và công văn số 1014/PGDĐT ngày 21/9/2021 của Phòng Giáo dục và Đào tạo về việc “V/v hướng dẫn thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông cấp tiểu học năm học 2021-2022 ứng phó với dịch Covid-19”;

- Tập trung vào đổi mới phương pháp dạy học, đổi mới cách thức tổ chức các hoạt động giáo dục nhẹ nhàng, tự nhiên, phát huy tính tích cực, chủ động, sáng tạo của học sinh; Thông tin kịp thời đến cha mẹ học sinh và học sinh nội dung điều chỉnh, các phương án dạy học để cha mẹ học sinh phối hợp, giám sát, đôn đốc nhắc nhở động viên học sinh thực hiện hiệu quả. Tạo điều kiện cho học sinh được học tập các môn học tự chọn và tham gia các hoạt động giáo dục nhằm thực hiện mục tiêu giáo dục toàn diện ở tiểu học. Cụ thể:

+ Đối với lớp 1, lớp 2:

Nghiên cứu chương trình môn học, các mạch nội dung, kiến thức, chủ đề học tập và nội dung trong sách giáo khoa để xây dựng các chủ đề dạy học trên cơ sở tích hợp một số nội dung và yêu cầu cần đạt; ưu tiên tổ chức dạy học các nội dung hình thành kiến thức mới, các môn học, hoạt động giáo dục bắt buộc; thực hiện sắp xếp các chủ đề học tập phù hợp với hình thức tổ chức dạy học trực tuyến hoặc có thể hướng dẫn cho học sinh tự học với sự hỗ trợ của phụ huynh;

Bố trí thời gian thực hiện chương trình đảm bảo tính khoa học, sư phạm, phù hợp với từng hình thức dạy học và không gây áp lực đối với học sinh; đảm bảo cuối năm học đạt được yêu cầu cần đạt theo quy định của chương trình. Trong quá trình triển khai thực hiện, căn cứ vào nội dung tại Phụ lục 1 nhà trường xây dựng kế hoạch giáo dục, kế hoạch các môn học lớp 1, 2 phù hợp với tình hình thực tế, thuận lợi cho quá trình thực hiện và đảm bảo khoa học, hiệu quả.

+ Đối với lớp 3, lớp 4, lớp 5:

Tổ chức rà soát lại nội dung chương trình, sách giáo khoa, mức độ cần đạt của từng khối lớp đối với các môn học bắt buộc để điều chỉnh kế hoạch dạy học phù hợp với tình hình cụ thể tại nhà trường; thực hiện tinh giản nội dung để tập trung giúp học sinh hoàn thành các nội dung cốt lõi theo hướng: tinh giản mức độ yêu cầu về kiến thức, kỹ năng đối với từng môn học; tinh giản nội dung có trong sách giáo khoa vượt quá mức độ cần đạt về chuẩn kiến thức kỹ năng ở từng lớp; tinh giản những nội dung trùng lặp trong môn học và giữa các môn học; tích hợp một số nội dung trong môn học và giữa các môn học thành các chủ đề học tập để tiết kiệm thời gian nhưng vẫn đảm bảo quy định của chương trình.

Trong quá trình triển khai thực hiện, nhà trường căn cứ vào nội dung tại Phụ lục 2 để xây dựng kế hoạch giáo dục nhà trường, kế hoạch các môn học lớp 3, 4, 5 phù hợp với tình hình thực tế, thuận lợi cho quá trình thực hiện và đảm bảo khoa học, hiệu quả.

- Tăng cường giáo dục đạo đức lối sống, giá trị sống, kỹ năng sống, hiểu biết xã hội cho học sinh; tổ chức thực hiện hiệu quả các hoạt động thực hành, hoạt động trải nghiệm, rèn kỹ năng vận dụng kiến thức vào thực tiễn, phù hợp với tình hình thực tế của nhà trường, địa phương và khả năng học tập của học sinh.

## ***6.2. Chủ động, sẵn sàng thực hiện các giải pháp khắc phục tác động của dịch Covid-19 để thực hiện Chương trình giáo dục***

- Nhà trường chủ động rà soát, điều chỉnh để xây dựng kế hoạch giáo dục, Kế hoạch dạy học môn (Toán, TV, TNXH, Khoa học, ...theo hướng dẫn của công văn số 3969/BGDĐT-GDTH ngày 10/9/2021 của Bộ Giáo dục và Đào tạo đảm bảo đủ thời lượng và thời gian cho các môn học và các hoạt động giáo dục theo biên chế năm học một cách khoa học, hiệu quả, phù hợp với điều kiện thực tế, không gây quá tải cho học sinh.

- Xây dựng kế hoạch cụ thể để chủ động khởi động được ngay việc dạy học qua internet và trên truyền hình (chủ đạo là dạy học trực tuyến) cùng các hình thức dạy học khác đã được Sở GD&ĐT, Phòng GD&ĐT hướng dẫn chi tiết, đầy đủ từ

năm học 2019-2020, năm học 2020-2021 nếu dịch Covid-19 diễn biến phức tạp đến mức học sinh phải tạm thời nghỉ học ở trường để đảm bảo “*Học sinh tạm dừng đến trường nhưng không ngừng việc học tập*” cho tất cả các đối tượng học sinh. Cụ thể như sau:

+ Chuyên môn xây dựng Thời khóa biểu học tập trực tuyến cho các lớp, trong thời khóa biểu ghi rõ thời gian học; Các lớp báo ID và mật khẩu về Ban giám hiệu (khi thực hiện trực tuyến).

+ Giáo viên chủ nhiệm lập danh sách học sinh tham gia học Onli có đầy đủ thông tin như địa chỉ, số ĐT cha mẹ; nếu trong lớp có học sinh không có điều kiện tham gia học Onli phải lên phương án dạy hỗ trợ cụ thể. (Nộp 1 bản về nhà trường)

+ Tổ chuyên môn tập huấn và hướng dẫn giáo viên sử dụng thành thạo các phần mềm hỗ trợ dạy học, lồng ghép vào nội dung SHCM hàng tháng.

+ Nhóm Tiếng Anh và Tổ CM 4-5 hoàn thành việc rà soát nội dung, hình thức dạy học môn tiếng Anh, tiếng Việt theo sự phân công và hướng dẫn tại công văn 936/PGDDĐT ngày 01/9/2021 của phòng Giáo dục và Đào tạo về việc xây dựng video bài giảng hỗ trợ học sinh học tập; nội dung rà soát hoàn thành theo đúng thời gian quy định của phòng Phòng Giáo dục và Đào tạo.

## **VI. TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

### **1. Đối với Hiệu trưởng**

Xây dựng kế hoạch động giáo dục nhà trường và triển khai cụ thể tới các tổ chuyên môn và giáo viên thực hiện kế hoạch, chịu trách nhiệm chung về các hoạt động giáo dục của nhà trường; Ban hành quyết định phê duyệt kế hoạch giáo dục nhà.

Quản lý và sử dụng có hiệu quả các nguồn tài chính, tài sản của nhà trường Quản lý ngân sách, Chủ tài khoản Thực hiện chi trả chế độ của cán bộ, giáo viên, nhân viên; Quản lý đội ngũ, phân công nhiệm vụ cho các thành viên trong nhà trường; Xây dựng tiêu chí thi đua trong nhà trường, kế hoạch kiểm tra nội bộ các hoạt động giáo dục.

Quản lý nội dung và chất lượng dạy học và các hoạt động giáo dục, đảm bảo không vi phạm các quy định về dạy thêm - học thêm của Bộ GD&ĐT và UBND thành phố.

Ra các quyết định thành lập tổ chuyên môn trong nhà trường và bổ nhiệm các chức danh tổ trưởng, tổ phó chuyên môn.

Thành lập nhóm tư vấn (gồm HT, PHT và GV có năng lực về chuyên môn) hỗ trợ giáo viên trong thiết kế kế hoạch bài học theo định hướng phát triển năng lực học sinh, dạy minh họa và vận dụng những điều đã học được vào thực tế bài học hàng ngày; Tích cực tổ chức cho đội ngũ giáo viên tham gia tập huấn, bồi dưỡng, sinh hoạt chuyên môn về thực hiện Chương trình GDPT 2018.

Chỉ đạo sâu sát hoạt động sinh hoạt chuyên môn, chỉ đạo tổ chức các hoạt động bồi dưỡng đội ngũ; Tham gia vào sinh hoạt chuyên môn, nắm bắt được những khó



khăn, tình trạng học tập của học sinh, những vấn đề cần thiết cho việc nâng cao chất lượng dạy học nằm ngoài phạm vi của người giáo viên giải quyết.

Dự các lớp bồi dưỡng về chính trị, chuyên môn, nghiệp vụ quản lý; tham gia giảng dạy 2 tiết trong một tuần. Tiếp tục chỉ đạo thực hiện tốt công tác tuyên truyền về thực hiện chương trình GDPT 2018; làm tốt công tác tham mưu về xây dựng cơ sở vật chất, bổ sung trang thiết bị dạy học.

Triển khai thực hiện Kế hoạch tổ chức dạy học đối với các lớp từ lớp 1 đến lớp 5 năm học 2021-2022, phân công giáo viên chủ nhiệm lớp và giáo viên giảng dạy các môn học, nhân viên hợp lý để thực hiện Kế hoạch tổ chức dạy học năm học 2021-2021 đảm bảo các hoạt động giáo dục chung của nhà trường đúng với mục tiêu giáo dục cấp học và CTPT 2018; thống nhất nội dung dạy học, huy động các tổ chức đoàn thể trong nhà trường và ngoài xã hội cùng tham gia hỗ trợ thực hiện kế hoạch; Định kỳ báo cáo với Phòng GD&ĐT về việc thực hiện kế hoạch giáo dục và kế hoạch giảng dạy của nhà trường.

Thực hiện xã hội hoá giáo dục, tham mưu với Đảng ủy, HĐND, UBND phường, Công an phường và các ban ngành đoàn thể phường Quang Trung để huy động các lực lượng xã hội cùng tham gia hoạt động giáo dục, phát huy vai trò của nhà trường đối với cộng đồng. Bổ sung, mua sắm thiết bị dạy học để thực hiện chương trình, SGK giáo dục phổ thông mới 2018.

## **2. Đối với Phó Hiệu trưởng**

Xây dựng kế hoạch giáo dục nhà trường (giáo dục môn học, hoạt động giáo dục) và chỉ đạo tổ chức hoạt động về công tác chuyên môn.

Xây dựng thời khóa biểu phù hợp với tình hình thực tế của nhà trường để đảm bảo dạy học 2 buổi/ ngày; Thời khóa biểu phải đảm bảo ưu tiên người học không gây quá tải cho học sinh.

Chỉ đạo khối 1, khối 2 thực hiện chương trình giáo dục phổ thông 2018 và khối 2,4,5 thực hiện giảng dạy theo định hướng phát huy phẩm chất, năng lực cho học sinh; Tham gia sinh hoạt chuyên môn tổ khối kịp thời điều chỉnh những nội dung chưa phù hợp đặc thù của địa phương.

Ký duyệt các hồ sơ hoạt động về chuyên môn của giáo viên (Sổ ghi đầu bài, giáo án, sổ theo dõi đánh giá học sinh, sổ công tác chủ nhiệm, học bạ); Thống kê, tổng hợp và quản lý các chỉ số, số liệu về chuyên môn.

Chỉ đạo các đồng chí giáo viên nghiên cứu kỹ bài dạy và rà soát nội dung chương trình các môn học học, xây dựng kế hoạch giảng dạy đúng quy định.

Quản lý chỉ đạo các hoạt động chuyên môn, thư viện, thiết bị, quản lý các phần mềm liên quan đến các hoạt động giáo dục.

Chỉ đạo tổng phụ trách đội cùng các tổ khối trưởng xây dựng kế hoạch tổ chức các hoạt động ngoài giờ lên lớp, hoạt động trải nghiệm; kế hoạch bồi dưỡng học sinh có năng khiếu, phụ đạo học sinh nhận thức chậm; kế hoạch giáo dục học sinh khuyết tật và các hoạt động khác có liên quan đến giáo dục và phân công giáo viên dạy cụ thể.

Chỉ đạo các tổ chuyên môn hoạt động theo đúng Điều lệ trường tiểu học. Tổ chức các chuyên đề, hội thảo cấp tổ, cấp trường, cấp cụm về dạy học các môn học từ lớp 1 đến lớp 5 theo định hướng phát triển phẩm chất, năng lực học sinh. Tổ chức kiểm tra các hoạt động liên quan đến chuyên môn.

Dự các lớp bồi dưỡng về chính trị, chuyên môn, nghiệp vụ quản lý; tham gia giảng dạy bình quân 4 tiết trong một tuần. Tăng cường công tác kiểm tra, dự giờ giáo viên để nhận xét, góp ý, rút kinh nghiệm và có biện pháp giúp đỡ giáo viên kịp thời.

### **3. Đối với tổ chuyên môn**

Nghiên cứu chương trình môn học, hoạt động giáo dục, nghiên cứu sách giáo khoa sử dụng tại nhà trường, các sách giáo khoa khác thực hiện môn học, hoạt động giáo dục có trong danh mục được Bộ GDĐT, Sở GD&ĐT phê duyệt để xác định các mạch nội dung, kiến thức, nghiên cứu yêu cầu cần đạt về phẩm chất và năng lực, xác định những chủ đề/bài học có những nội dung cần điều chỉnh, bổ sung (*nếu có*) chủ đề hoạt động giáo dục tập thể, nội dung thực hiện tích hợp liên môn, thời lượng thực hiện, các yêu cầu về kiểm tra, đánh giá đối với môn học,... đưa vào kế hoạch dạy học môn học; nghiên cứu kế hoạch thời gian thực hiện chương trình các môn học và các điều kiện đảm bảo khác có liên quan để tổ chức các hoạt động giáo dục môn học, hoạt động giáo dục trong năm học tại nhà trường.

Căn cứ vào các kế hoạch của nhà trường, xây dựng các kế hoạch hoạt động của tổ theo năm học, tháng, tuần và chỉ đạo tổ viên thực hiện theo kế hoạch và thời khóa biểu của nhà trường. Tham gia cùng nhà trường trong công tác kiểm đánh giá tra hoạt động dạy học của giáo viên và học sinh. Phối hợp với Đội Thiếu niên Tiền phong Hồ Chí Minh, gia đình học sinh và các tổ chức xã hội liên quan để tổ chức hoạt động giáo dục.

Chỉ đạo tổ thực hiện đúng và nghiêm túc các hoạt động dạy học môn học các hoạt động GDNGLL, hoạt động trải nghiệm và các hoạt động khác theo kế hoạch; giám sát, kiểm tra, đánh giá và đề xuất điều chỉnh, bổ sung kế hoạch dạy học các môn học và hoạt động giáo dục trong quá trình thực hiện.

Tổ chức sinh hoạt tổ chuyên môn tập trung vào sinh hoạt chuyên đề và sinh hoạt chuyên môn theo hướng nghiên cứu bài học. Đặc biệt chú ý đến nội dung đổi mới phương pháp dạy học và việc lựa chọn nội dung dạy học, những vấn đề vướng mắc trong thực hiện chương trình GDPT 2018, phương pháp cách thức tổ chức dạy học phát triển năng lực học sinh đối với các lớp 3, 4, 5 và kế hoạch giáo dục đối với lớp 5 đáp ứng yêu cầu Chương trình Giáo dục phổ thông 2018 theo công văn số 3799/BGDĐT-GDTH ngày 01/9/2021 của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

Chỉ đạo tổ thực hiện tốt nhiệm vụ chuyên môn, giúp đỡ thành viên trong tổ thực hiện tốt việc đổi mới phương pháp dạy học và ứng dụng công nghệ thông tin trong giảng dạy, nghiêm túc thực hiện nền nếp sinh hoạt chuyên môn có chất lượng tránh hình thức.

Rà soát, đối chiếu nội dung các bài học trong sách giáo khoa với các chủ đề tương ứng trong chương trình môn học để tinh giản những nội dung dạy học vượt quá

yêu cầu cần đạt theo quy định của chương trình; bổ sung, cập nhật những thông tin mới thay cho những thông tin đã cũ, lạc hậu; thiết kế bài học theo chủ đề

Thực hiện công tác thăm lớp dự giờ, góp ý rút kinh nghiệm các giờ dạy và thực hiện bồi dưỡng giáo viên của tổ. Thực hiện công tác kiểm tra, đánh giá các hoạt động chuyên môn theo sự phân công.

Tổ chức thực hiện các phong trào thi đua trong tổ, đề nghị khen thưởng và kỷ luật đối với tổ viên. Thực hiện đánh giá xếp loại thi đua, xếp loại loại viên chức và chuẩn nghề nghiệp giáo viên trong tổ hằng năm.

Thực hiện đúng lịch sinh hoạt chuyên môn: 2 lần/tháng theo quy định. Thực hiện nghiêm túc các chế độ báo cáo theo yêu cầu, tổng hợp báo cáo các chất lượng giáo dục của tổ theo kế hoạch.

#### **4. Đối với giáo viên**

Thực hiện nghiêm túc quy chế chuyên môn đã ban hành; Xây dựng kế hoạch cá nhân phù hợp với năng lực; Chịu trách nhiệm giảng dạy theo sự phân công của Hiệu trưởng; Chịu trách nhiệm chất lượng của lớp, môn giảng dạy, tích cực tự trau dồi chuyên môn, nghiệp vụ.

Chủ động nghiên cứu chương trình, sách giáo khoa và các nội dung liên quan khác; tìm hiểu về đặc điểm đối tượng học sinh gồm: các đặc điểm về vùng miền; hoàn cảnh gia đình của học sinh; chất lượng học tập lớp dưới (dựa vào hồ sơ bàn giao chất lượng giáo dục)...; lập kế hoạch dạy học cho môn học, hoạt động giáo dục mình phụ trách, phù hợp điều kiện thực tiễn.

Xây dựng mối quan hệ thân thiện, dân chủ giữa giáo viên với học sinh, với cha mẹ học sinh và cộng đồng. Chủ động nắm bắt thông tin từng học sinh của lớp được phân công để thực hiện tốt nhiệm vụ; xây dựng các hoạt động giáo dục của lớp phụ trách theo ngày/tuần/tháng phù hợp với kế hoạch chung của toàn khối, toàn trường.

Phối hợp với Đội Thiếu niên Tiền phong Hồ Chí Minh, gia đình học sinh và các tổ chức xã hội liên quan để tổ chức hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp trong và ngoài nhà trường.

Chủ động dạy học, đổi mới phương pháp, hình thức dạy học và kiểm tra đánh giá theo định hướng phát triển phẩm chất, năng lực học sinh; Cùng trao đổi, xây dựng kế hoạch bài dạy, tổ chức thực nghiệm và thực hiện giảng dạy theo phân công.

Tham gia đầy đủ các buổi chuyên đề do các cấp tổ chức. Tham gia tập huấn Chương trình GDPT 2018 trực tiếp và qua mạng; Chịu trách nhiệm về môn học, lớp học mình được phân công giảng dạy.

Sẵn sàng đề xuất những nội dung cần thiết, liên quan đến việc tổ chức dạy học và các hoạt động khác với nhà trường để mang lại hiệu quả tốt nhất cho đơn vị. Ứng dụng công nghệ thông tin trong giảng dạy, học tập và sinh hoạt chuyên môn; sáng tạo, linh hoạt trong việc tự làm đồ dùng dạy học.

Giảng dạy đảm bảo chất lượng theo chương trình giáo dục, kế hoạch dạy học; xây dựng kế hoạch bài học, lên lớp, kiểm tra, đánh giá, xếp loại học sinh; quản lý học

sinh trong các hoạt động giáo dục do nhà trường tổ chức; tham gia các hoạt động chuyên môn; chịu trách nhiệm về chất lượng, hiệu quả giảng dạy và giáo dục.

Trau dồi đạo đức, nêu cao tinh thần trách nhiệm, giữ gìn phẩm chất, danh dự, uy tín của nhà giáo; gương mẫu trước học sinh, thương yêu, đối xử công bằng và tôn trọng nhân cách của học sinh; bảo vệ các quyền và lợi ích chính đáng của học sinh; đoàn kết, giúp đỡ đồng nghiệp.

Nghiêm túc thực hiện theo sự chỉ đạo của tổ chuyên môn và nhà trường, phải chịu trách nhiệm về việc làm của mình; Học tập, rèn luyện để nâng cao sức khỏe, trình độ chính trị, chuyên môn, nghiệp vụ, đổi mới phương pháp giảng dạy.

### **5. Đối với Tổng phụ trách Đội**

Giáo viên làm Tổng phụ trách Đội chịu trách nhiệm trước hiệu trưởng về việc xây dựng và tổ chức thực hiện kế hoạch hoạt động Đội Thiếu niên Tiền phong Hồ Chí Minh và Sao Nhi đồng Hồ Chí Minh góp phần thực hiện mục tiêu giáo dục toàn diện học sinh.

Xây dựng kế hoạch hoạt động Đội Thiếu niên Tiền phong Hồ Chí Minh; Kết hợp với phó hiệu trưởng và các bộ phận, xây dựng kế hoạch tổ chức các hoạt động ngoài giờ lên lớp. Căn cứ tình hình thực tế của nhà trường và các yếu tố liên quan chủ động xây dựng kế hoạch về các buổi trải nghiệm thực tế cho học sinh để tham mưu với lãnh đạo nhà trường triển khai thực hiện có hiệu quả (đảm bảo rõ ràng về mục đích ý nghĩa, địa chỉ cụ thể các điểm đến; dự kiến kinh phí thực hiện và thành phần tham gia cùng học sinh; lộ trình và thời gian).

Thực hiện tốt chủ đề năm học, hoạt động theo điều lệ Đội - Hội đồng đội thành phố quy định. Thực hiện chỉ đạo của Ban giám hiệu nhà trường; thực hiện tốt nề nếp thể dục giữ giờ, sinh hoạt Sao, công tác trực ban, công tác chủ nhiệm, công tác ATGT,...

Thành lập các ban của liên đội và tổ chức triển khai thực hiện để thúc đẩy mọi hoạt động của nhà trường. Xây dựng tiêu chí thi đua của Liên đội.

Chủ động tham gia thực hiện công tác tổ chức tốt các đợt thi đua, phong trào văn nghệ trong học sinh, các hoạt động hỗ trợ giáo dục, ... do nhà trường chỉ đạo góp phần nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện.

### **6. Đối với nhân viên Thư viện, Thiết bị**

Căn cứ kế hoạch giáo dục của nhà trường, nhân viên phụ trách thiết bị- thư viện xây dựng và thực hiện kế hoạch hoạt động của thư viện, thiết bị dạy học theo tuần, tháng, năm học nhằm phục vụ cho việc thực hiện chương trình, kế hoạch dạy học và hoạt động giáo dục của nhà trường.

Xây dựng lịch đọc truyện cho các khối lớp, khuyến khích học sinh tích cực tham gia các hoạt động đọc sách.

Kiểm kê tài sản của thư viện và thiết bị dạy học vào các kì đầu năm và cuối năm; Kiểm tra những thiết bị đã bị hỏng không sử dụng được trong năm học làm văn bản đề nghị nhà trường thanh lí và hủy.

Tham mưu với lãnh đạo trường về kế hoạch Tổ chức Ngày hội đọc sách.(về thời điểm? về cách tổ chức? Thành phần cần phối hợp để tổ chức?... ) để đảm hiệu quả hoạt động. Quản lý mọi hoạt động của thư viện, thiết bị. Thực hiện các nhiệm vụ khác khi hiệu trưởng phân công.

Trên đây là Điều chỉnh kế hoạch Giáo dục nhà trường năm học 2021 - 2022 của trường Tiểu học Lê Lợi. Yêu cầu các tổ chuyên môn, các giáo viên và nhân viên thực hiện nghiêm túc để hoàn thành tốt nhiệm vụ năm học 2021-2022. Trong quá trình thực hiện, nếu có vấn đề vướng mắc cần giải quyết, các cá nhân, bộ phận phản ánh về Ban giám hiệu để được chỉ đạo và xử lý kịp thời.

***Nơi nhận:***

- PGD&ĐT(b/c);
- Hiệu trưởng(b/c);
- TTr, GV, NV(t/h);
- Website trường;
- Lưu: CM,VT.

**DUYỆT KẾ HOẠCH  
HIỆU TRƯỞNG**

**XÂY DỰNG KẾ HOẠCH  
PHÓ HIỆU TRƯỞNG**

**Lại Thị Thanh Linh**

**Lê Thị Bích Quyên**